

Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy Chứng Nhận Chào Bán Chứng Chi Quỹ này ra công chúng chỉ có nghĩa là đăng ký chào bán chứng chi quỹ này đã được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản Cáo Bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ Hoán Đổi Danh Mục.

BẢN CÁO BẠCH

QUỸ ETF SSIAM HNX30

(Giấy Chứng Nhận Thành Lập số 17/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 10/12/2014)

Bản cáo bạch này được cập nhật lần thứ 1 và có hiệu lực kể từ ngày 06/4/2015

1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

Địa chỉ: Tầng 5, 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (04) 3936 6321 Fax: (04) 3936 6337

Email: ssiam@ssi.com.vn

Website: www.ssi.com.vn/AssetManagement.aspx

2. CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông Nguyễn Khắc Hải

Chức vụ: Phó Tổng Giám Đốc – Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

Địa chỉ: Tầng 5, 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (04) 3936 6321 Fax: (04) 3936 6337

3. NƠI CUNG CẤP CÁC TÀI LIỆU QUỸ

Bản Cáo Bạch cùng với các tài liệu của Quỹ (Điều Lệ Quỹ, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp trên trang thông tin điện tử của Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (www.ssi.com.vn/AssetManagement.aspx), tại trụ sở Công Ty và các Thành Viên Lập Quỹ/Đại Lý Phân Phối.

"Quỹ ETF SSIAM HNX30 được mô tả trong Bản Cáo Bạch này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH 11 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng Khoán ngày 24 tháng 11 năm 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

MỤC LỤC

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	4
I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	4
1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	4
2. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	4
II. CÁC THUẬT NGỮ/ĐỊNH NGHĨA	4
III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ	8
IV. GIỚI THIỆU VỀ CHỈ SỐ HNX 30	11
V. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	12
1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ	12
2. Tình hình hoạt động của SSIAM	13
3. Ban Điều Hành SSIAM	15
VI. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	16
VII. CÔNG TY KIỂM TOÁN	17
VIII. THÀNH VIÊN LẬP QUỸ	17
IX. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN	18
1. Dịch vụ quản trị quỹ	18
2. Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng	18
3. Danh sách Đại Lý Phân Phối	18
X. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ	18
1. Thông tin chung về Quỹ	18
1.1. Tên và địa chỉ liên hệ của Quỹ	18
1.2. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán và quy mô Quỹ	19
1.3. Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ	19
1.4. Ban Đại Diện Quỹ	19
1.5. Người Điều Hành Quỹ	20
2. Điều Lệ Quỹ	20
3. Mục Tiêu, Chiến Lược Đầu Tư Của Quỹ	20
3.1. Mục tiêu đầu tư	20
3.2. Chiến lược đầu tư	20
3.3. Nguyên tắc lựa chọn cổ phiếu đầu tư của Quỹ	21
3.4. Tài sản đầu tư của Quỹ	21
3.5. Chiến lược đảm bảo mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu:	21
4. Các hạn chế đầu tư	21
5. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ	23
XI. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF	24
1. CĂN CỨ PHÁP LÝ	24
2. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU (IPO)	25
3. GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI CHỨNG CHỈ QUỸ ETF (GIAO DỊCH SƠ CẤP)	25
3.1. Nguyên tắc thực hiện	25
3.2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi	28

4.	GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (GIAO DỊCH THỨ CẤP)	34
5.	PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG	34
5.1.	Thời điểm xác định Giá Trị Tài Sản Ròng.....	34
5.2.	Nguyên tắc, phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng.....	35
5.3.	Công bố Giá Trị Tài Sản Ròng.....	35
6.	NIÊM YẾT, HỦY NIÊM YẾT CHỨNG CHỈ QUỸ	35
XII.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ	36
1.	Thông tin tài chính.....	36
2.	Phí và lệ phí.....	37
2.1.	Các loại phí do Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ trả.....	37
3.	Các chỉ tiêu hoạt động.....	39
4.	Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Quỹ.....	40
5.	Chính sách thuế.....	41
6.	Dự báo kết quả hoạt động của Quỹ.....	41
7.	Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ.....	41
XIII.	XUNG ĐỘT LỢI ÍCH	41
XIV.	CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ	41
XV.	ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ	42
XVI.	CAM KẾT	43
XVII.	PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM	43
	PHỤ LỤC 1 DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN LẬP QUỸ, ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI VÀ ĐỊA ĐIỂM CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH CỦA QUỸ ETF SSIAM HNX30	44
	PHỤ LỤC 2 CÁC MẪU BIỂU ĐĂNG KÝ GÓP VỐN THÀNH LẬP QUỸ VÀ GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI QUỸ ETF SSIAM HNX30	46
	PHỤ LỤC 3 TÓM TẮT ĐIỀU LỆ QUỸ	64
	PHỤ LỤC 4 PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN	81

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI

Ông: Nguyễn Duy Hưng	Chức vụ: Chủ Tịch Công Ty
Bà: Lê Thị Lệ Hằng	Chức vụ: Tổng Giám đốc
Ông: Nguyễn Duy Hưng	Chức vụ: Kế Toán Trưởng*
Bà: Lưu Thị Hải Ninh	Chức vụ: Kiểm Soát Viên

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

*: Kế Toán Trưởng của Công Ty trùng tên với Chủ Tịch Công Ty

2. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)

Đại diện theo pháp luật: NIRUKT SAPRU

Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Bản Cáo Bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán của Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI lập. Chúng tôi, với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ ETF SSIAM HNX30 sẽ chịu trách nhiệm theo các quy định trong phạm vi Hợp Đồng Cung Cấp Dịch Vụ Giám Sát Quỹ được ký kết giữa chúng tôi với Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM), là công ty quản lý quỹ của ETF SSIAM HNX30 và theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, chúng tôi tin rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng bởi Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI và các bên khác có trách nhiệm theo luật định.

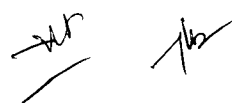
II. CÁC THUẬT NGỮ/ĐỊNH NGHĨA

“Bản Cáo Bạch”	Là tài liệu hoặc dữ liệu điện tử công khai những thông tin chính xác, trung thực, khách quan liên quan đến việc chào bán hoặc niêm yết Chứng Chỉ Quỹ của Quỹ.
“Ban Đại Diện Quỹ”	Là những người đại diện cho Nhà Đầu Tư, được Đại Hội Nhà Đầu Tư bầu ra để thay mặt Nhà Đầu Tư thực hiện việc giám sát các hoạt động của Quỹ ETF, Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát.
“Công Ty Quản Lý Quỹ”/ “SSIAM”	Là Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI, được thành lập theo Giấy Phép Thành Lập Và Hoạt Động số 19/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 03/8/2007, Giấy Phép Điều Chính số 12/GPĐC-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 27/7/2011. Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI được Nhà Đầu Tư uỷ thác quản lý Quỹ ETF, có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều Lệ Quỹ.
“Công Ty Kiểm Toán”	Là công ty kiểm toán độc lập của Quỹ ETF nằm trong danh sách công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận, thực hiện việc kiểm toán hàng năm tài sản của Quỹ ETF.

	Công ty kiểm toán do Đại hội nhà đầu tư chỉ định hoặc Đại hội nhà đầu tư ủy quyền cho Ban Đại Diện lựa chọn công ty kiểm toán.
“Chỉ Số Tham Chiếu/Chỉ Số HNX30”	Là một chỉ số giá do Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội xây dựng và quản lý, dựa trên giá trị vốn hoá thị trường có điều chỉnh tỉ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng của ba mươi (30) công ty được lựa chọn từ danh sách các công ty niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội theo tiêu chí xây dựng chỉ số. Ngày cơ sở của chỉ số là 03/01/2012 với điểm cơ sở là 100. Chỉ số HNX30 đáp ứng quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông Tư 229/2012/TT-BTC ngày 27/12/2012 hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ hoán đổi danh mục.
“Chứng Chỉ Quỹ”/“Chứng Chỉ Quỹ ETF”	Là loại chứng khoán xác nhận quyền sở hữu của Nhà Đầu Tư đối với một phần vốn góp tại Quỹ ETF. Mệnh giá Chứng Chỉ Quỹ là 10.000 đồng.
“Lô Chứng Chỉ Quỹ”/“Lô ETF”	Một Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF bao gồm một trăm nghìn (100.000) Chứng Chỉ Quỹ. Lô ETF là đơn vị giao dịch trong giao dịch theo cơ chế hoán đổi danh mục giữa Quỹ ETF và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư.
“Chứng Khoán Cơ Cấu”	Là chứng khoán cơ sở cấu thành danh mục chứng khoán của Chỉ Số Tham Chiếu.
“Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu”	Là danh mục bao gồm các Chứng Khoán Cơ Cấu được thiết kế nhằm mô phỏng biến động của Chỉ Số Tham Chiếu và được Công Ty Quản Lý Quỹ chấp nhận trong giao dịch hoán đổi lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ. Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu trong giao dịch hoán đổi phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: <ul style="list-style-type: none"> - Bao gồm tối thiểu 65% số chứng khoán cơ sở hình thành danh mục chứng khoán của Chỉ Số Tham Chiếu - Giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu không thấp hơn 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu; Khi HNX thực hiện thay đổi định kỳ hoặc bất thường danh mục Chỉ Số HNX30 thì số Chứng Khoán Cơ Cấu trong giao dịch hoán đổi có thể thấp hơn 65% số chứng khoán hình thành Chỉ Số HNX30 (nhưng vẫn đảm bảo tối thiểu 50% số chứng khoán cơ sở hình thành Chỉ Số HNX30).
“Đại Lý Phân Phối”/ĐLPP	Là các công ty chứng khoán có nghiệp vụ môi giới chứng khoán đã ký hợp đồng phân phối Chứng Chỉ Quỹ ETF với Công Ty Quản Lý Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ.
“Điều Lệ Quỹ”	Là Điều Lệ Quỹ ETF SSIAM HNX30, bao gồm Điều Lệ, các Phụ lục đính kèm và các sửa đổi, bổ sung hợp pháp (nếu có).
“Danh Mục Đầu Tư”	Là danh mục đầu tư của Quỹ theo quy định tại Điều 9, Khoản 3

Điều Lệ Quỹ.

“Đại Hội Nhà Đầu Tư”/“Đại Hội”	Là đại hội của Nhà Đầu Tư có quyền biểu quyết được tổ chức thường kỳ hoặc bất thường để thông qua các vấn đề quan trọng có liên quan đến Quỹ ETF. Đại Hội Nhà Đầu Tư là cơ quan quyền lực cao nhất của Quỹ ETF.
“Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ”	Là tổng giá trị thị trường các tài sản có trong danh mục trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ. Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày trước Ngày Định Giá.
“Giá Trị Tài Sản Ròng Tham Chiếu Trên Một Chứng Chỉ Quỹ (iNAV)”	Là Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ được xác định trong phiên giao dịch.
“Hợp Đồng Giám Sát”	Là hợp đồng được ký kết giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát được thông qua bởi Đại Hội Nhà Đầu Tư của Quỹ.
“Lợi Tức Quỹ”	Là số lợi nhuận còn lại của Quỹ sau khi trừ đi các chi phí hợp lệ và được Đại Hội Nhà Đầu Tư quyết định chia theo tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu Tư.
“Năm Tài Chính”	Được tính từ đầu ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Năm Tài Chính đầu tiên của Quỹ ETF sẽ được tính từ đầu ngày Quỹ ETF được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Lập Quỹ cho đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó. Trường hợp thời gian từ đầu ngày thành lập Quỹ ETF đến hết ngày 31 tháng 12 cùng năm ngắn hơn 90 ngày thì kỳ kế toán đầu tiên được tính từ ngày thành lập Quỹ ETF đến hết ngày 31 tháng 12 của năm tiếp theo.
“Nhà Đầu Tư”	Là cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài nắm giữ Chứng Chỉ Quỹ.
“Ngân Hàng Giám Sát”	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam), một ngân hàng được thành lập theo Giấy phép thành lập số 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 37/UBCK-GCN do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 16 tháng 12 năm 2008, cung cấp các dịch vụ (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ quản lý tài sản của Quỹ do Công ty Quản Lý Quỹ thực hiện và (iii) các dịch vụ khác được Công ty Quản Lý Quỹ ủy quyền thực hiện theo các điều khoản của Hợp đồng Giám sát. Quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng Giám Sát được quy định tại Chương VII của Điều Lệ Quỹ.
“Ngày Định Giá”	Là ngày mà Công Ty Quản Lý Quỹ xác định Giá Trị Tài Sản



	Ròng Của Quỹ ETF theo quy định pháp luật hiện hành.
“Ngày Giao Dịch Hoán Đổi”	Là Ngày Định Giá mà Quỹ ETF, thông qua Công Ty Quản Lý Quỹ, phát hành và mua lại các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF từ Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư theo cơ chế hoán đổi danh mục.
“Lệnh Giao Dịch Hoán Đổi”	Bao gồm lệnh mua, trong đó Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư yêu cầu Quỹ tiếp nhận Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và phát hành các lô Chứng Chỉ Quỹ, và lệnh bán, trong đó Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư yêu cầu Quỹ tiếp nhận các lô Chứng Chỉ Quỹ và hoàn trả Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu.
“Người Có Liên Quan”	Theo Khoản 34 Điều 6 Luật Chứng Khoán.
“Phí Phát Hành”	Là phí mà Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ phải trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để trang trải những chi phí cho việc phát hành Chứng Chỉ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng hoặc thực hiện giao dịch hoán đổi danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ. Phí Phát Hành này sẽ được quy định tại mục 3 Chương XI của Bản Cáo Bạch.
“Phí Mua Lại”	Là phí mà Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư phải thanh toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ khi thực hiện hoán đổi các lô Chứng Chỉ Quỹ lấy danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu. Phí Mua Lại này sẽ được quy định tại mục 2 Chương XI của Bản Cáo Bạch.
“Quỹ Hoán Đổi Danh Mục”/“Quỹ ETF SSIAM HNX30”/“Quỹ ETF”/“Quỹ”	Là Quỹ ETF SSIAM HNX30, một loại hình quỹ mở, hình thành từ việc tiếp nhận, hoán đổi Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Chứng Chỉ Quỹ. Chứng Chỉ Quỹ được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
“Sở Giao Dịch Chứng Khoán”/“HNX”	Là Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.
“Thành Viên Lập Quỹ”/“AP”	Là công ty chứng khoán, có nghiệp vụ môi giới và tự doanh, ngân hàng lưu ký đã ký hợp đồng lập Quỹ ETF SSIAM HNX30 với SSIAM.
“Thời Điểm Đóng Sở Lệnh”	Là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Phân Phối, Thành Viên Lập Quỹ nhận lệnh giao dịch hoán đổi từ Nhà Đầu Tư để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Hoán Đổi. Thời Điểm Đóng Sở Lệnh được quy định tại Điều Lệ Quỹ, công bố công khai tại Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt và không được muộn quá thời điểm đóng cửa thị trường trong Ngày Giao Dịch Hoán Đổi của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.
“Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán”/“VSD”	Là Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam.
“Vốn Điều Lệ”	Là Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ ETF tại thời điểm kết thúc đợt chào bán lần đầu ra công chúng và được ghi trong Điều Lệ Quỹ.

Các định nghĩa khác

Các định nghĩa khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Chứng Khoán và các văn bản khác có liên quan.

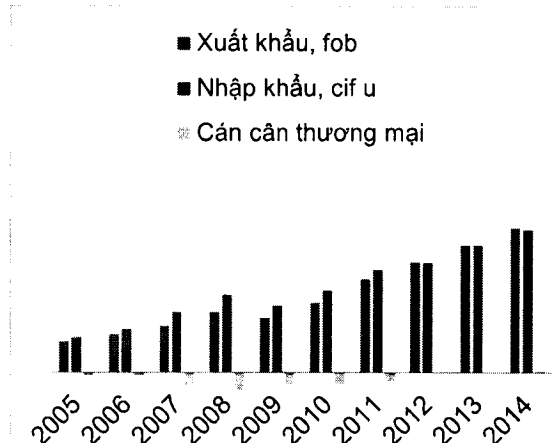
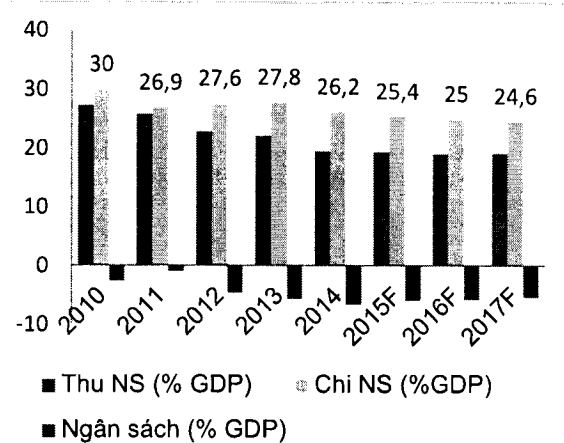
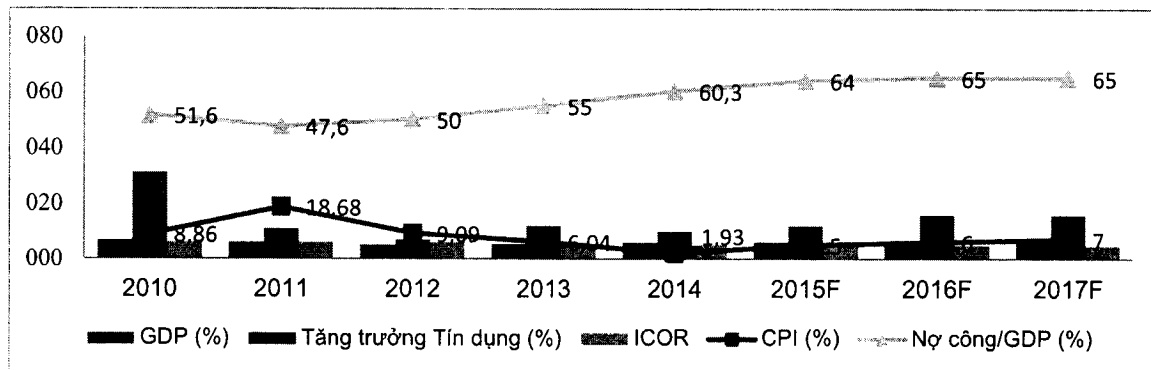
III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Kinh tế Việt nam năm 2014 đã gặt hái được nhiều thành công đáng kể. Cụ thể, GDP đã tăng 5,98% vượt kế hoạch 5,8% và cao nhất kể từ năm 2010. CPI tăng thấp với mức tăng 1,93% kể từ nhiều năm nay. Tín dụng năm 2014 tăng trưởng đạt kế hoạch với mức tăng 12,62%. Thặng dư thương mại thặng dư kỷ lục ~2 tỷ USD kể từ 10 năm nay liên tục thâm hụt. Do đó, dự trữ ngoại hối năm 2014 đã đạt khoảng 35 tỷ USD, đạt 12,3 tuần nhập khẩu (bình quân 2846 triệu USD/tuần trong năm 2014).

Trên cơ sở đó, dự báo kinh tế giai đoạn 2015-2017 được điều chỉnh tăng lên với mức tăng trưởng GDP vượt 6,27% trong đó đóng góp lớn nhất đến từ lĩnh vực Dịch vụ với mức tăng trưởng ngành từ 6,3-7,76% mỗi năm. Động lực tăng trưởng của Dịch vụ đến từ chi tiêu hộ gia đình vốn dĩ được hưởng lợi do ảnh hưởng của giá dầu giảm mạnh trong năm sau.

Lĩnh vực Công nghiệp & Xây dựng quay lại chu kỳ tăng trưởng cao (trên 7%/năm) nhờ định hướng thúc đẩy đầu tư vào cơ sở hạ tầng của Chính phủ và năng suất lao động trong ngành tăng mạnh. Công nghiệp & Xây dựng là lĩnh vực có năng suất cao nhất trong ba ngành và đã tăng liên tục kể từ năm 2010 đến nay.

Tổng hợp dữ liệu & dự báo kinh tế Việt nam¹



¹ Nguồn: TCTK

² Nguồn: TCTK

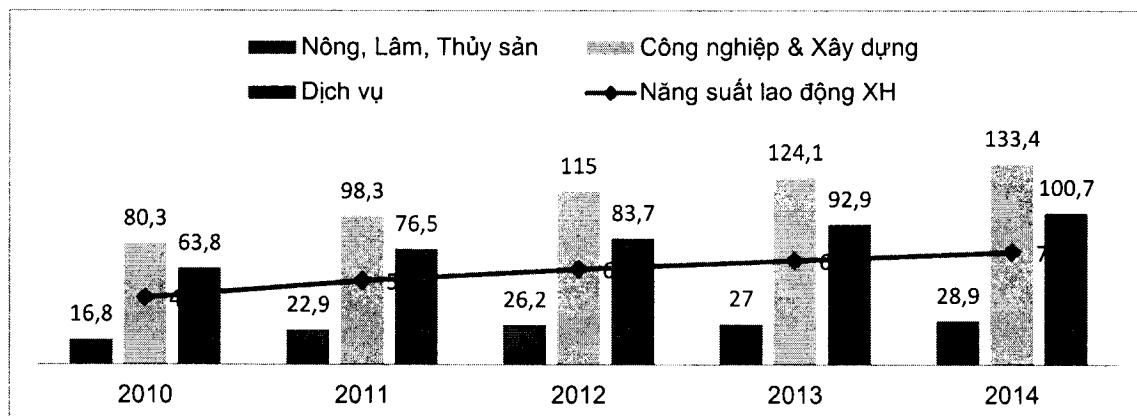
³ Nguồn: ADB

(Handwritten signatures)

CHI TIẾT DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM 2015-2017⁴

Tốc độ tăng trưởng (%)	2010	2011	2012	2013	2014	2015F	2016F	2017F
GDP	6.78	5.89	5.25	5.42	5.98	6.27	6.40	7.14
Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản	2.78	4.01	2.68	2.64	3.49	3.5	3.55	4
Công nghiệp và Xây Dựng	7.7	5.53	5.75	5.43	7.14	7.2	7.3	7.75
Dịch vụ	7.52	6.99	5.9	6.57	5.96	6.3	6.6	7.76

Tỉ trọng đóng góp từng lĩnh vực	2010	2011	2012	2013	2014	2015F	2016F	2017F
GDP (%)	6.78	5.89	5.03	5.42	5.98	6.27	6.40	7.14
Nông, Lâm nghiệp, Thủy sản	0.47	0.66	0.44	0.48	0.61	0.6	0.6	0.75
Công nghiệp và Xây Dựng	3.2	2.32	1.89	2.09	2.75	2.75	2.8	3.05
Dịch vụ	3.11	2.91	2.7	2.85	2.62	2.92	3	3.34



CÁC ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2015-2017

Lạm phát duy trì ở mức thấp, Thương mại quốc tế gia tăng, Tỉ giá ổn định

Lạm phát, cán cân thương mại, và tỉ giá là bộ ba yếu tố gây bất ổn thường trực cho kinh tế Việt nam giai đoạn 2000-2010. May mắn thay, giai đoạn 2015-2017, ba yếu tố này trở thành điểm tựa cho sự phát triển của nền kinh tế khi lạm phát – một nguyên nhân thường chịu ảnh hưởng đối ngoại bởi giá dầu và đối nội bởi chính sách tiền tệ - được dự báo sẽ duy trì ở mức thấp. Giá dầu thế giới giảm và nhiều khả năng duy trì ở mức thấp sẽ làm giá nhiên liệu và nhiều hàng hóa cơ bản, đầu vào của nền kinh tế Việt nam, và do vậy làm giảm chi phí của các hàng hóa trong nước. Bên cạnh đó, NHNN chủ trương duy trì chính sách tiền tệ ổn định nên nhiều khả năng sẽ không có sự mở rộng đột biến của chính sách tiền tệ trong tương lai trung hạn. Lạm phát, do vậy, nhiều khả năng sẽ tiếp tục thấp.

Thương mại quốc tế sẽ gia tăng một phần nhờ chính sách mở rộng tham gia các hiệp định thương mại song phương và đa phương như FTA Việt nam – Hàn Quốc, FTA Việt nam – EU, TPP, Liên minh thuế quan Nga – Kazakhstan- Belarus. Trong năm 2015, một loạt các hiệp định thương mại đã ký như Hiệp định thương mại Hàng hóa ASEAN (ATIGA); ASEAN-FTA; Hiệp định ASEAN-Hàn quốc; FTA ASEAN-Australia, New Zealand, Asean _ Ấn độ đi vào hiệu lực. Tất cả các hiệp định và liên minh thương mại này sẽ thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu của Việt nam.

⁴ Nguồn dữ liệu: Tổng cục thống kê, Dự báo: SSIAM

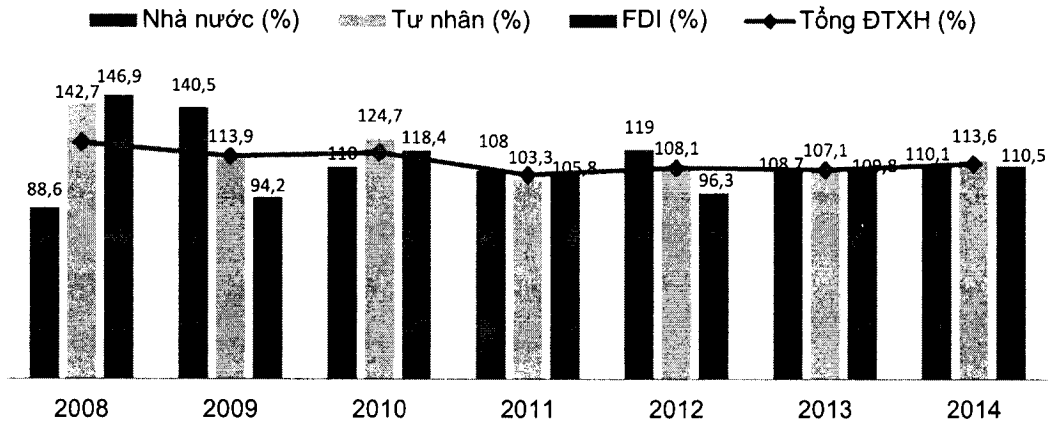
[Handwritten signatures]

Chất lượng đầu tư cải thiện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

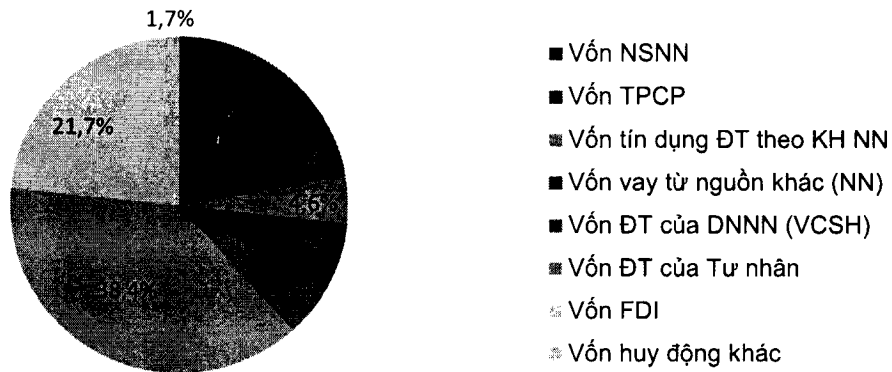
Đầu tư tư nhân trong giai đoạn 2008-2010 có mức tăng đột biến trong tổng vốn đầu tư xã hội. Tuy nhiên giai đoạn 2011-2014, tốc độ tăng trưởng đầu tư tư nhân đã giảm mạnh do những bất ổn trong nền kinh tế. Trong mấy năm gần đây, đầu tư nhà nước đang lấy lại đà tăng trưởng và đạt mức bình quân của ngành. Điều này phù hợp với xu hướng nhà nước thông qua giải pháp kích cầu nhẹ trong giai đoạn kinh tế khó khăn, đầu tư tư nhân giảm sút, đầu tư nhà nước thực hiện vai trò dẫn dắt của mình.

Tốc độ tăng trưởng đầu tư FDI sau khi giảm mạnh trong năm 2011 đã tăng dần và tốc độ tăng đầu tư FDI năm 2014 đã khá tiệm cận mức độ tăng bình quân giai đoạn 2008-2010, giai đoạn mà nhà đầu tư nước ngoài hào hứng với việc Việt nam gia nhập WTO. Hiện nay, chất lượng vốn đầu tư vào Việt nam đã cải thiện hơn nhiều so với giai đoạn trước với sự gia nhập của các tổ chức tập đoàn lớn như Samsung, LG, Nokia, Intel với rất nhiều các dự án đầu tư quy mô tỷ USD. Samsung hiện nay được đánh giá là nhà đầu tư doanh nghiệp lớn nhất tại Việt nam với quy mô vốn đăng ký đã vượt 10 tỷ USD. Năm 2014, kim ngạch xuất khẩu của Samsung được dự báo sẽ đạt khoảng 38 tỷ USD chiếm ~ 25% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt nam.

Tăng trưởng đầu tư xã hội⁵



Cơ cấu đầu tư xã hội năm 2014⁶



⁵: TCTK

⁶: TCTK

(Handwritten signatures)

IV. GIỚI THIỆU VỀ CHỈ SỐ HNX 30

Chỉ Số HNX 30 là một chỉ số giá dựa trên giá trị vốn hoá thị trường có điều chỉnh tỉ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng của 30 công ty được lựa chọn từ danh sách các công ty niêm yết trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội theo tiêu chí xây dựng chỉ số. Ngày cơ sở của chỉ số là 03/01/2012 với điểm cơ sở là 100.

Tỉ lệ vốn hóa tối đa áp dụng cho Chỉ Số HNX30 là 15%. Vì bất kỳ lý do gì, tỷ trọng của cổ phiếu vượt quá 20% sẽ được điều chỉnh về 15%.

Tiêu chí và phương pháp lựa chọn cổ phiếu vào rổ chỉ số:

Các cổ phiếu được lựa chọn là cổ phiếu của các doanh nghiệp đang niêm yết tại HNX và không thuộc một trong các diện sau đây:

- Cổ phiếu thuộc diện bị kiểm soát, bị tạm ngừng giao dịch trong vòng ba (03) tháng tính đến thời điểm xem xét;
- Cổ phiếu có thời gian niêm yết và giao dịch trên HNX dưới sáu (06) tháng, ngoại trừ trường hợp đặc biệt được Hội Đồng Chỉ Số HNX thông qua.

Việc lựa chọn cổ phiếu vào rổ chỉ số được tiến hành theo các bước sau:

Bước 1. Tính giá trị giao dịch bình quân phiên trong mười hai (12) tháng gần nhất tính từ ngày cơ sở trở về trước của các mã đáp ứng điều kiện trên, sau đó chọn 100 mã có giá trị giao dịch bình quân phiên lớn nhất ("Top100GTGD");

Bước 2. Trong Top100GTGD chọn 70 mã có mức vốn hóa thị trường sau khi điều chỉnh khối lượng tự do chuyển nhượng (free float adjusted market capitalization-FFMC) bình quân trong mười hai (12) tháng gần nhất lớn nhất ("Top70");

Bước 3. Trong Top70, kiểm tra các tiêu chuẩn về thanh khoản:

+ Tính khối lượng giao dịch ("KLGD") trung vị ngày trong mười hai (12) tháng gần nhất theo cách: tính tổng KLGD từng phiên của mỗi tháng, sắp xếp theo thứ tự từ cao đến thấp, chọn KLGD ở giữa làm KLGD trung vị (trong trường hợp có 2 ngày ở giữa thì sẽ lấy KLGD trung bình của 2 ngày này làm KLGD trung vị);

+ Tính tỉ lệ KLGD trung vị của mỗi tháng so với khối lượng lưu hành của ngày cuối tháng (r);

+ Tất cả mã chứng khoán có 6 trên 12 tháng có tỉ lệ $r < 0,02\%$ sẽ bị loại;

Bước 4. Đối với các mã chứng khoán đạt yêu cầu thanh khoản tại Bước 3, xem xét loại bỏ các chứng khoán đặc biệt theo yêu cầu của Hội Đồng Chỉ Số (nếu có);

Bước 5. Lựa chọn 30 mã chứng khoán có FFMC lớn nhất và đảm bảo số chứng khoán mỗi ngành không vượt quá 20% số lượng chứng khoán trong rổ, các chứng khoán còn lại sẽ nằm trong danh sách chờ;

Phương pháp tính

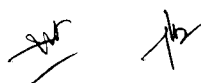
Công thức:

$$\text{Index} = \frac{MV}{\text{Hệ số chia}} \times \text{Điểm cơ sở}$$

Trong đó: $MV = \sum_{i=1}^n P_i Q_i$

MV: giá trị thị trường tại thời điểm hiện tại (Market Value)

n: số cổ phiếu trong rổ chỉ số



- Pi: giá giao dịch gần nhất của cổ phiếu i
- Qi: khối lượng cổ phiếu lưu hành đã điều chỉnh tỷ lệ cổ phiếu tự do chuyển nhượng của cổ phiếu i được tham gia tính chỉ số. (Trong trường hợp tỷ trọng của cổ phiếu nào quá lớn sẽ được áp dụng kỹ thuật tỷ lệ vốn hóa tối đa)
- Hệ số chia: trong ngày cơ sở, Hệ số chia bằng giá trị thị trường của ngày cơ sở
- Điểm cơ sở: điểm cơ sở của chỉ số.

Lợi ích của việc đầu tư vào Quỹ ETF SSIAM HNX30

Quỹ ETF SSIAM HNX30 mang đến cho Nhà Đầu Tư cơ hội đầu tư vào một rổ cổ phiếu mang tính đại diện cho toàn bộ các cổ phiếu niêm yết trên HNX. Là một loại hình Quỹ mở, Quỹ ETF sở hữu các ưu điểm của một quỹ mở như đa dạng hóa danh mục đầu tư, thanh khoản cao, và quản lý chuyên nghiệp bởi một công ty quản lý quỹ. Ngoài ra, các lợi ích đặc thù khi đầu tư vào Quỹ ETF bao gồm chi phí hoạt động của Quỹ thấp và tính minh bạch cao:

- **Chi phí hoạt động của Quỹ thấp:** Do Quỹ ETF đầu tư theo một Chỉ Số Tham Chiếu, nên chi phí hoạt động hàng năm của Quỹ ETF thường thấp hơn các quỹ đầu tư khác trong đó các nhà điều hành quỹ chủ động lựa chọn chứng khoán đầu tư theo một chiến lược đầu tư đã đề ra. Chi phí hoạt động của Quỹ thấp dẫn tới lợi nhuận mang lại cho Nhà Đầu Tư cao hơn.
- **Minh bạch:** Danh Mục Đầu Tư của Quỹ ETF và Giá Trị Tài Sản Ròng được công bố cho Nhà Đầu Tư một cách minh bạch và thường xuyên. Nhà Đầu Tư biết rõ Danh Mục Đầu Tư của Quỹ trước khi đưa ra các quyết định đầu tư. Dựa vào Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu được cập nhật liên tục 15s một lần, Nhà Đầu Tư có thể liên tục xác định kết quả các khoản đầu tư của mình để đưa ra các quyết định mua bán hợp lý.
- **Quản lý chuyên nghiệp:** Thay vì tự đầu tư, quỹ ETF cho phép Nhà Đầu Tư tiếp cận với những người điều hành quỹ chuyên nghiệp, những người có chuyên môn, kinh nghiệm đầu tư, và nguồn lực để quản lý tài sản hiệu quả qua những giai đoạn biến động của thị trường.
- **Đầu tư vào một Chỉ Số Tham Chiếu với chi phí hợp lý:** Thay vì tự đầu tư vào nhiều chứng khoán khác nhau với chi phí lớn hơn, Nhà Đầu Tư có thể sở hữu ngay một danh mục của Chỉ Số Tham Chiếu với chi phí hợp lý. Nhà Đầu Tư có thể thực hiện giao dịch mua bán Chứng Chỉ Quỹ ETF thứ cấp qua Sở Giao Dịch Chứng Khoán một cách thuận tiện với khoản vốn đầu tư nhỏ.
- **Thanh khoản:** Khi có nhu cầu, Nhà Đầu Tư có thể bán lại Chứng Chỉ Quỹ ETF cho Công Ty Quản Lý Quỹ đổi lấy danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu (giao dịch sơ cấp) hoặc bán trực tiếp trên sàn giao dịch (giao dịch thứ cấp) với mức giá được đảm bảo gần với Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ (nhờ có hoạt động Arbitrage của Thành Viên Lập Quỹ).

V. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. Các thông tin chung về Công Ty Quản Lý Quỹ

Tên công ty:	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
Tên viết tắt:	SSIAM
Giấy phép thành lập và hoạt động:	Giấy Phép Thành Lập Và Hoạt Động số 19/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 3/8/2007, và Giấy Phép Điều Chỉnh số 12/GPĐC-UBCK do Ủy Ban

Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 27/07/2011

Trụ sở chính: Tầng 5, 1C Ngô Quyền, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04 – 3936 6321

Fax: 04 – 3936 6337

Vốn điều lệ: Ba mươi tỷ (30.000.000.000) đồng

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM) được thành lập từ năm 2007, và là công ty con 100% vốn của Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI). SSIAM cung cấp các dịch vụ quản lý quỹ và quản lý danh mục đầu tư đa dạng cho các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trong nước và nước ngoài.

Giới thiệu về Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn

Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn (SSI) được thành lập từ cuối năm 1999, là một trong ba công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập tại Việt Nam, cũng là công ty chứng khoán tư nhân đầu tiên và duy nhất được thành lập lúc đó, với số vốn ban đầu là 6 tỷ đồng với ba nghiệp vụ chính là tư vấn đầu tư, môi giới và lưu ký chứng khoán. Đến nay, SSI có đầy đủ các nghiệp vụ của một công ty chứng khoán. Vốn Điều Lệ của SSI đến 30/06/2014 hơn 3.537 tỷ đồng, tổng tài sản tại 30/06/2014 khoảng 10.760 tỷ đồng và hiện đang là công ty chứng khoán có mức vốn hóa lớn nhất trên thị trường chứng khoán Việt Nam. SSI là một trong các công ty chứng khoán quản lý số lượng tài khoản khách hàng với tổng tài sản của khách hàng lớn nhất thị trường.

Các mảng hoạt động chính của SSI gồm có:

- Dịch vụ chứng khoán
- Dịch vụ ngân hàng đầu tư
- Nguồn vốn và kinh doanh tài chính
- Quản lý quỹ

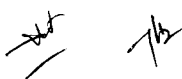
Với chức năng và nhiệm vụ của một tổ chức tài chính trung gian, SSI đã không chỉ quản lý kinh doanh có hiệu quả trên đồng vốn góp của các cổ đông mà SSI còn thực hiện quản lý tài sản cho Nhà đầu tư trong nước và quốc tế an toàn hiệu quả.

Tính đến năm 2014, SSI đã nhận được nhiều giải thưởng có uy tín từ các tổ chức quốc tế, như:

- “Nhà Môi Giới Tốt Nhất Việt Nam” trong các năm 2008, 2009, 2010, 2011, 2014 - “Nhà Tư Vấn Tốt Nhất Việt Nam” trong bốn năm liên tiếp 2008, 2009, 2010, 2012 - “Nhà Tư Vấn Huy Động Vốn Tốt Nhất Việt Nam” năm 2014 - “Ngân hàng Đầu tư tốt nhất Việt Nam” trong các năm 2010, 2011, 2014 do tạp chí FinanceAsia bình chọn.
- “Ngân Hàng Đầu Tư Tốt Nhất Việt Nam” năm 2011 - “Nhà Tư Vấn Phát Hành Trái Phiếu Tốt Nhất Việt Nam” năm 2011 - “Nhà Môi Giới Tổ Chức Tốt Nhất Việt Nam” năm 2011 - “Thương Vụ Tư Vấn Phát Hành Trái Phiếu Tốt Nhất Đông Nam Á” năm 2011 do tạp chí *Alpha South East Asia* bình chọn.
- “Ngân Hàng Đầu Tư Tốt Nhất Việt Nam” trong hai năm liên tiếp 2011 – 2012; “Nhà Tư Vấn Tốt Nhất Việt Nam” trong hai năm liên tiếp 2011 – 2012; do tạp chí *The Asset* bình chọn.
- “Công Ty Chứng Khoán Tốt Nhất Việt Nam” năm 2013, 2014 trong cuộc bình chọn Asiamoney Brokers Poll do *Asiamoney* thực hiện.

2. Tình hình hoạt động của SSIAM

Thành lập năm 2007, mục tiêu của SSIAM là trở thành công ty quản lý quỹ hàng đầu tại Việt Nam, mang lại lợi nhuận tốt nhất cho khách hàng, đồng thời trở thành điểm đến tin cậy nhất cho các nhà đầu tư trong



khu vực và quốc tế. Để đạt được mục tiêu này, trong những năm qua, SSIAM chú trọng nâng cao tính chuyên nghiệp và đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về quản trị doanh nghiệp. Hoạt động đầu tư cũng luôn luôn đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, các cam kết với khách hàng và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị rủi ro.

Đến nay SSIAM đã xây dựng được một đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm và hiểu biết, nhiệt huyết và chủ động, xây dựng văn hóa làm việc của công ty trên tinh thần hợp tác và chia sẻ, coi trọng mối quan hệ lâu dài với khách hàng và sự minh bạch trong việc quản lý tài sản cho khách hàng.

Kết quả hoạt động của SSIAM trong 5 năm qua như sau:

Đơn vị: tỷ đồng	2008	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng Doanh thu	44,6	88,4	26,3	28,0	31,5	30
Lợi nhuận trước thuế	34,1	77,3	23,0	5,1	18,8	15
Vốn điều lệ	30	30	30	30	30	30

Hiện tại SSIAM quản lý khoảng 4.000 tỷ đồng tài sản ủy thác của các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức dưới dạng quỹ, các danh mục đầu tư và các hợp đồng tư vấn đầu tư chứng khoán.

Với những nỗ lực không ngừng trong việc nâng cao hiệu quả đầu tư cũng như chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, SSIAM là Công Ty Quản Lý Quỹ nội địa duy nhất ở Việt Nam liên tục giành được nhiều giải thưởng từ các tổ chức tài chính có uy tín trên thế giới:

- 2010: “*Công Ty Quản Lý Quỹ Nội Địa Tốt Nhất Việt Nam*”, tạp chí *AsianInvestor*;
- 2012: “*Công Ty Quản Lý Quỹ Tốt Nhất Việt Nam*”, tạp chí *The Asset*;
- 2012: “*Công Ty Quản Lý Quỹ Tốt Nhất Việt Nam*”;
“*Tổng Giám Đốc Của Năm*” cho bà Lê Thị Lệ Hằng, tạp chí *Asia Asset Management*.
- 2013: “*Công Ty Quản Lý Quỹ Tốt Nhất Việt Nam*”;
“*Tổng Giám Đốc Của Năm*” cho bà Lê Thị Lệ Hằng;
“*Giám Đốc Đầu Tư Của Năm*” cho ông Nguyễn Thanh Tùng, tạp chí *Asia Asset Management*.
- 2014: “*Công Ty Quản Lý Quỹ Tốt Nhất Việt Nam*”, tạp chí *The Asset*;
“*Công Ty Quản Lý Quỹ Đầu Tư Tốt Nhất Việt Nam*”, tạp chí *World Finance*.
“*Tổng Giám Đốc Của Năm*” cho bà Lê Thị Lệ Hằng;
“*Giám Đốc Đầu Tư Của Năm*” cho ông Nguyễn Thanh Tùng, tạp chí *Asia Asset Management*.

Các quỹ và danh mục đầu tư do SSIAM đang quản lý:

- **Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Việt Nam DSCAP-SSIAM**
Quỹ được thành lập vào tháng 11/2009, với quy mô ban đầu 30 triệu USD, đầu tư vào các công ty tư nhân ở Việt Nam.
- **Quỹ Đầu Tư Thành Viên SSI (SSIIMF)**
Được thành lập vào tháng 7/2010, Quỹ SSIIMF đầu tư vào chứng khoán và các tài sản khác. Vốn huy động ban đầu của Quỹ là 360 tỷ đồng. Vào tháng 5/2012, Quỹ tăng vốn lên 390 tỷ đồng.
- **Quỹ Đầu Tư Lợi Thế Cạnh Tranh Bền Vững SSI-SCA (SSI-SCA)**

SSI-SCA là quỹ mở với mục tiêu đầu tư là tăng trưởng giá trị tài sản ròng dài hạn và tạo thu nhập ổn định cho nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững và các tài sản có thu nhập cố định. Quỹ chính thức bắt đầu hoạt động từ ngày 26/09/2014. Quỹ có vốn điều lệ 111,9 tỷ đồng.

▪ **Quỹ ETF SSIAM HNX30**

Quỹ ETF SSIAM HNX30 là quỹ hoán đổi danh mục có mục tiêu đầu tư là hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ Số HNX30 trong tất cả các giai đoạn. Quỹ chính thức bắt đầu hoạt động từ ngày 10/12/2014. Vốn điều lệ của quỹ (vốn huy động trong đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng) là 101 tỷ đồng.

▪ **Quỹ Tầm Nhìn SSI (SSIVF) - đóng quỹ vào tháng 11/2012**

SSIVF là quỹ thành viên nội địa có quy mô huy động ban đầu lớn nhất ở Việt Nam, huy động 1.700 tỷ vào tháng 11/2007, đầu tư vào thị trường chứng khoán Việt Nam. Sau 5 năm hoạt động, SSIVF là một trong các quỹ đầu tư hiệu quả nhất cùng thời, và đạt hiệu quả cao đáng kể so với VNIndex. So với mức giảm 60% của VNIndex trong cùng giai đoạn, Quỹ SSIVF hoàn trả nhà đầu tư khoảng 90% vốn đầu tư ban đầu và chủ yếu bằng tiền mặt.

▪ **Quản lý danh mục đầu tư**

SSIAM cung cấp dịch vụ quản lý danh mục đầu tư (toàn bộ và chỉ định) cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Kể từ năm 2011, SSIAM bắt đầu giới thiệu sản phẩm SSI Prestige cho các khách hàng có giá trị tài sản lớn. SSI Prestige là dịch vụ quản lý danh mục toàn bộ, giúp khách hàng được giải phóng khỏi khối lượng công việc đồ sộ khi phải tự phải quản lý tài sản của mình. Khi tham gia dịch vụ này, khách hàng sẽ cùng với SSIAM đề ra chiến lược đầu tư riêng biệt, phù hợp với những mục tiêu đầu tư và mức độ chấp nhận rủi ro của khách. Một danh mục đầu tư sẽ được thiết kế thận trọng cho từng khách hàng, phù hợp với chiến lược đầu tư đó của khách hàng. Cho đến nay, SSIAM đã nâng được tổng số lượng khách hàng đối với dịch vụ này lên gấp đôi.

Những thông tin về hoạt động của SSIAM trong quá khứ nêu trên không hàm ý đảm bảo cho khả năng hoạt động của công ty trong tương lai.

3. Ban Điều Hành SSIAM

Bà Lê Thị Lệ Hằng - Tổng Giám Đốc

- Bà Lê Thị Lệ Hằng được bổ nhiệm là Tổng Giám Đốc SSIAM từ năm 2010. Bà có trên 13 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích và quản lý đầu tư (bao gồm hơn 8 năm kinh nghiệm làm việc tại Công Ty Quản Lý Quỹ W.P. Stewart tại New York, Hoa Kỳ, và 3 năm là Giám Đốc Khối Phân Tích và Tư Vấn Đầu Tư, Trợ Lý cho Chủ Tịch HĐQT và Giám Đốc Khối Phát Triển Khách Hàng Tổ Chức của Công ty CP Chứng Khoán Sài Gòn).
- Bà Hằng hiện là Phó Chủ Tịch Câu Lạc Bộ Các Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Bà là thành viên HĐQT của một số công ty niêm yết như Phó Chủ Tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Trung Ương (NSC), thành viên HĐQT của Công Ty Cổ Phần Xuyên Thái Bình (PAN), Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghệ Điện Tử Viễn Thông (ELC), Công Ty Cổ Phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Long An (LAF) và Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Bình Thạnh (GIL).
- Bà Hằng có bằng Thạc Sĩ Tài Chính và Cử Nhân Kế Toán của trường American University, Hoa Kỳ.

Ông Nguyễn Khắc Hải - Phó Tổng Giám Đốc

- Gia nhập SSIAM từ năm 2007, Ông Hải hiện tại là Phó Tổng Giám Đốc phụ trách các lĩnh vực phát triển kinh doanh, vận hành, luật và tuân thủ, nhân sự và công nghệ thông tin của SSIAM. Ông Hải có trên 14 năm kinh nghiệm tư vấn luật trong ngành công nghệ thông tin và tài chính,

bao gồm trên 6 năm làm tư vấn luật cho HIPT và Vietcombank, 6 năm là Giám đốc Luật, Kiểm soát Tuân thủ, và Phó Tổng Giám Đốc của SSIAM.

- Ông Hải là thành viên HĐQT của Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Trung Ương (NSC) và Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghệ Điện Tử Viễn Thông (ELC).
- Ông Hải có bằng Cử nhân Quản Trị Kinh Doanh chuyên ngành Luật Kinh Doanh của trường Đại Học Kinh Tế Quốc Dân Hà Nội, và bằng Thạc sỹ Luật tại trường Nagoya University, Nhật Bản.

Ông Nguyễn Thanh Tùng - Phó Tổng Giám Đốc

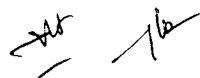
- Gia nhập SSIAM từ năm 2007, Ông Tùng hiện là Phó Tổng Giám Đốc phụ trách lĩnh vực đầu tư của SSIAM. Ông Tùng có trên 15 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính và kiến thức sâu rộng trong lĩnh vực thị trường tiền tệ, phân tích và quản lý rủi ro tín dụng của các khoản vay, nghiên cứu thị trường, phân tích và định giá các công ty. Từ 2007-2011, Ông Tùng là Giám Đốc phụ trách Phân Tích và Giám Đốc Đầu Tư tại SSIAM. Trước đó, Ông Tùng phụ trách Khối Nguồn Vốn và Ngân Hàng Đại Lý và Khối Khách Hàng Doanh Nghiệp tại Ngân Hàng Liên Doanh VinaSiam, và chuyên viên phân tích cao cấp tại Công Ty Quản Lý Quỹ Bảo Việt.
- Ông Tùng là thành viên HĐQT của 5 công ty niêm yết mà SSIAM đầu tư vốn gồm: Phó Chủ Tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần Giống Cây Trồng Miền Nam (SSC), thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Chế Biến Hàng Xuất Khẩu Long An (LAF), thành viên HĐQT Công Ty Phục Vụ Mặt Đất Sài Gòn (SAGS), Công Ty Cổ Phần Viglacera Hạ Long (VHL), và Công Ty Cổ Phần Khử Trùng Việt Nam (VFG).
- Ông Tùng có bằng Thạc Sĩ Tài Chính – Ngân Hàng của trường Đại Học Kinh Tế Quốc Dân và Cử Nhân Kinh Tế của trường Đại Học Ngoại Thương Hà Nội.

Ông Nguyễn Phan Dũng - Phó Tổng Giám Đốc

- Gia nhập SSIAM từ năm 2007, ông Dũng hiện là Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám Đốc phụ trách Phân Tích của SSIAM. Ông cũng là Giám Đốc Đầu Tư của Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng Việt Nam DSCAP-SSIAM và một số danh mục đầu tư toàn bộ khác.
- Ông Dũng có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích với các định chế tài chính như Chicaco Board of Trade, National Securities Corporation và Ngân hàng ABN AMRO ở Chicago, Hoa Kỳ.
- Ông Dũng là thành viên HĐQT của Công Ty Cổ Phần Transimex-Saigon (TMS).
- Ông có bằng Cử nhân Kinh tế của trường Knox College, và MBA của trường Loyola University, Chicago, Hoa Kỳ, nơi ông là thành viên của chương trình Beta Gamma Sigma và cũng là thành viên của Hiệp hội Quản lý Rủi ro Quốc tế.

VI. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

- Tên đầy đủ: Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
- Tên viết tắt: Standard Chartered
- Trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6, Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
- Điện thoại: 04 3936 8000 Fax: 04 3936 8300.
- Giấy phép thành lập số: 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 8/9/2008
- Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Hoạt Động Lưu Ký số: 37/UBCK-GCN do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 16 tháng 12 năm 2008, cung cấp các dịch vụ (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quý; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quý đồng thời giám sát hoạt động của Quý; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ quản lý tài sản của Quý do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện và (iii)



các dịch vụ khác được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền thực hiện theo các điều khoản của Hợp Đồng Giám sát.

VII. CÔNG TY KIỂM TOÁN

Hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất 02 Công Ty Kiểm Toán có uy tín và kinh nghiệm quốc tế hoạt động tại Việt Nam và nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận để trình Đại Hội Nhà Đầu tư lựa chọn hoặc để trình Ban Đại diện Quỹ xem xét, lựa chọn theo sự ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu tư.

SSIAM dự kiến đề xuất Công Ty Kiểm Toán KPMG hoặc Công ty Kiểm Toán E&Y Việt Nam hoặc Công Ty Kiểm Toán PriceWaterhouseCooper (PWC) để kiểm toán cho Quỹ ETF SSIAM HNX30.

VIII. THÀNH VIÊN LẬP QUỸ

Các Thành Viên Lập Quỹ của Quỹ ETF SSIAM HNX30 là những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, bao gồm các công ty chứng khoán sau:

1. Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI)

Trụ sở chính: 72 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: +84 8 38242897 Fax: +84 8 38242997

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI) được thành lập theo Giấy Phép Hoạt Động số 03/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 05/04/2000. Các sản phẩm dịch vụ hiện có tại SSI bao gồm Dịch vụ chứng khoán, quản lý quỹ, Dịch vụ ngân hàng đầu tư và Dịch vụ nguồn vốn và kinh doanh tài chính.

2. Công Ty TNHH Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCBS)

Trụ sở chính: Tầng 12&17, toà nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.39366990 Fax: 04.39360262

Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCBS) được thành lập theo Giấy Phép Hoạt Động số 09/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 24/04/2002. Các sản phẩm dịch vụ hiện có tại VCBS bao gồm Môi giới Chứng khoán, Tư vấn Đầu tư Chứng khoán, Tự doanh, Lưu ký Chứng khoán, Bảo lãnh Phát hành, Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp.

3. Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT (VNDIRECT)

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 04.39724568 Fax: 04.39724600

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT (VNDIRECT) được thành lập theo Giấy Phép Hoạt Động số 22/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 16/11/2006. Các sản phẩm dịch vụ hiện có tại VNDIRECT bao gồm Môi giới Chứng khoán, Tư vấn Đầu tư Chứng khoán, Tự doanh, Lưu ký Chứng khoán, Bảo lãnh Phát hành, Quản lý danh mục đầu tư Chứng khoán.

4. Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bảo Việt (BVSC)

Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04. 3928 8080 Fax: 04. 3928 9888

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bảo Việt (BVSC) được thành lập theo Giấy Phép Hoạt Động số 01/GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 26/11/1999. Các sản phẩm dịch vụ hiện có tại BVSC bao gồm Dịch vụ chứng khoán, Dịch vụ phân tích nghiên cứu, Dịch vụ ngân hàng đầu tư và Dịch vụ nguồn vốn và đầu tư tài chính.

IX. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN

1. Dịch vụ quản trị quỹ

- Tổ chức được ủy quyền: Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
 - Tên và địa chỉ trụ sở chính: P1810 đến P1815, Keangnam Hanoi Landmark, E6, Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
 - Số Giấy Phép Thành Lập Và Hoạt Động: 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 8/9/2008.

2. Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng

- Tổ chức được ủy quyền: Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (VSD)
 - Tên và địa chỉ trụ sở chính: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 - Quyết Định Thành Lập: Số 171/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính Phủ trên cơ sở chuyển đổi, tổ chức lại Trung tâm lưu ký chứng khoán sang hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của Nhà nước theo quy định của Luật chứng khoán.

3. Danh sách Đại Lý Phân Phối

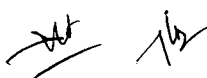
Danh sách các Đại Lý Phân Phối được chỉ định (nếu có) được nêu và sẽ được cập nhật định kỳ tại Phụ Lục 1 của Bản Cáo Bạch.

X. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ

1. Thông tin chung về Quỹ

1.1. Tên và địa chỉ liên hệ của Quỹ

- Tên quỹ: QUỸ ETF SSIAM HNX30
- Tên tiếng Anh: SSIAM HNX30 ETF
- Tên viết tắt: SSIAM-HNX30
- Loại hình quỹ: Quỹ hoán đổi danh mục
- Vốn điều lệ huy động lần đầu: 101.000.000.000 (một trăm linh một tỷ) đồng
- Mệnh giá chứng chỉ quỹ ETF: 10.000 (mười nghìn) đồng
- Số lượng lô chứng chỉ quỹ đăng ký tối thiểu trong giao dịch hoán đổi: 1 (một) lô ETF tương ứng với 100.000 (một trăm nghìn) chứng chỉ quỹ ETF
- Địa chỉ liên hệ: Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
Tầng 5, Tòa nhà 1C Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04 3936 6321 Fax: 04 3936 6337
- Website: <https://www.ssi.com.vn/AssetManagement.aspx>



1.2. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán và quy mô Quỹ

Quỹ ETF SSIAM HNX30 được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp phép phát hành chứng khoán lần đầu ra công chúng theo giấy phép số 84/GCN-UBCK vào ngày 14/10/2014 và Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Thành Lập Quỹ ETF SSIAM HNX30 số 17/GCN-UBCK ngày 10/12/2014.

Vào ngày 22/12/2014, Quỹ ETF SSIAM HNX30 đã được Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội cấp Quyết định niêm yết số 697/QĐ-SGDHN.

Trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 lần đầu ra công chúng, vốn điều lệ đã huy động được là 101.000.000.000 (một trăm linh một tỷ) đồng, tương ứng với 101 (một trăm linh một) lô Chứng Chỉ Quỹ. Mệnh giá của mỗi Chứng Chỉ Quỹ là 10.000 (mười nghìn) đồng.

1.3. Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ

Quỹ ETF SSIAM HNX30 là quỹ hoán đổi danh mục, một dạng quỹ đầu tư đại chúng dạng mở, tổ chức và hoạt động theo pháp luật hiện hành của Việt Nam. Quỹ có trách nhiệm phát hành và mua lại các Lô Chứng Chỉ Quỹ đã phát hành theo yêu cầu của Thành Viên Lập Quỹ và Nhà Đầu Tư. Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 được niêm yết, giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

Quỹ ETF SSIAM HNX30 không bị giới hạn thời gian hoạt động.

1.4. Ban Đại Diện Quỹ

Bà Trần Thị Thanh Y – Thành viên độc lập, Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ

Giám Đốc Hành Chính Và Kế Toán của Regus Center (Vietnam) Limited.

- Bà Trần Thanh Y có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà hiện đang là Giám Đốc Hành Chính Và Kế Toán của Regus Center (Vietnam) Limited. Trước đó Bà là Trưởng Phòng Hành Chính Và Kế Toán của Keppel Land và Kiểm Toán Viên Cao Cấp của Công Ty TNHH KPMG, một chi nhánh của KPMG toàn cầu, công ty chuyên về dịch vụ kiểm toán, thuế và tư vấn tài chính.
- Bà Trần Thanh Y có bằng Cử Nhân Tài Chính Và Ngân Hàng, trường Đại học Kinh tế Quốc, Chứng Chỉ Kiểm Toán Viên (CPA) của Bộ Tài Chính, Chứng Chỉ Kế Toán Trưởng của trường Đại Học Kinh Tế Quốc Dân, Chứng Chỉ Tài Chính Và Ngân Hàng của ING Bank, Sonny, Cambridge University Press.

Ông Nguyễn Thanh Phương – Thành viên độc lập

Chủ nhiệm khoa tài chính kiêm chủ nhiệm bộ môn kinh doanh chứng khoán, Học viên Ngân hàng.

- Ông Nguyễn Thanh Phương có 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán. Ông hiện là Chủ nhiệm khoa tài chính kiêm chủ nhiệm bộ môn kinh doanh chứng khoán của Học viện Ngân hàng. Trước đó Ông quản lý và giảng dạy tại bộ môn Kinh doanh chứng khoán thuộc Khoa tài chính, Học viện ngân hàng.
- Ông Nguyễn Thanh Phương có bằng Tiến Sĩ và Cao Học chuyên ngành Kinh tế tài chính – ngân hàng của Học viện ngân hàng, và bằng cử nhân ngành Tài chính-ngân hàng của Đại Học Kinh Tế Quốc Dân, Việt Nam.

Ông Nguyễn Khắc Hải – Thành viên

Phó Tổng Giám Đốc – Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

Xem phần giới thiệu ở mục IV. Thông tin về Công Ty Quản Lý Quỹ

1.5. Người Điều Hành Quỹ

Ông Nguyễn Phan Dũng - Phó Tổng Giám Đốc

Xem phần giới thiệu ở mục IV. Thông tin về Công Ty Quản Lý Quỹ.

Ông Nguyễn Quốc Bình – Chuyên viên phân tích cao cấp

- Gia nhập SSIAM từ năm 2007, ông Bình hiện là chuyên viên phân tích và đầu tư cao cấp của SSIAM.
- Ông Bình có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích và đầu tư tại SSIAM, tham gia các khoản đầu tư lớn của danh mục Quỹ Tầm Nhìn SSI.
- Ông Bình có bằng thạc sĩ kinh tế tại trường Đại học kinh tế Budapest – Corvinus.

2. Điều Lệ Quỹ

Điều Lệ Quỹ được tóm tắt tại Phụ Lục 3 kèm theo Bản Cáo Bạch. Nhà Đầu Tư cần lưu ý rằng những nội dung tại Phụ Lục 3 là nội dung tóm tắt của Điều Lệ Quỹ. Để có đầy đủ thông tin, Nhà Đầu Tư cần tham khảo Điều Lệ Quỹ ETF SSIAM HNX30. Trong trường hợp có sự khác biệt về nội dung giữa Bản Cáo Bạch và Điều Lệ Quỹ thì sẽ vận dụng nội dung của Điều Lệ Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

3. Mục Tiêu, Chiến Lược Đầu Tư Của Quỹ

3.1. Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ ETF SSIAM HNX30 là hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ Số HNX30 trong tất cả các giai đoạn.

Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm đảm bảo mức sai lệch so với Chỉ Số HNX30 liên tục trong 3 tháng gần nhất không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của HNX là 15%.

3.2. Chiến lược đầu tư

Quỹ sẽ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động với mục tiêu lợi nhuận bám sát tỷ lệ lợi nhuận của Chỉ Số HNX30 và không chủ động lựa chọn cổ phiếu dựa trên các nhận định về tình hình kinh tế vĩ mô, phân tích ngành và phân tích công ty.

Tùy vào từng thời điểm, Quỹ sẽ áp dụng phương pháp đầu tư mô phỏng toàn bộ hoặc một phần rổ cổ phiếu HNX30 để giảm thiểu mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu.

▪ **Phương pháp đầu tư mô phỏng toàn bộ**

Đối với phương pháp này, Quỹ sẽ đầu tư vào toàn bộ hoặc gần như toàn bộ vào các cổ phiếu nằm trong rổ cổ phiếu HNX30 theo đúng tỷ trọng của các cổ phiếu trong rổ HNX30. Khi Chỉ Số Tham Chiếu có sự thay đổi tại các kỳ xem xét định kỳ hoặc bất thường thì Quỹ sẽ điều chỉnh Danh Mục Đầu Tư, tỷ trọng các mã tương ứng với sự thay đổi của Chỉ Số Tham Chiếu.

▪ **Phương pháp đầu tư mô phỏng một phần**

Trong trường hợp các Người Điều Hành Quỹ nhận định phương pháp đầu tư mô phỏng toàn bộ nêu trên không phải là phương pháp đầu tư hiệu quả nhất để đạt được tỷ lệ lợi nhuận của chỉ số hoặc do các biến động trong các kỳ xem xét Chỉ Số Tham Chiếu thường lệ hoặc các đợt xem xét bất thường, phương pháp đầu tư mô phỏng một phần có thể được sử dụng.

Trong phương pháp này, Quỹ sẽ đầu tư vào một số lượng nhất định các cổ phiếu trong rổ HNX30, hoặc tỷ trọng từng mã sẽ có thay đổi so với tỷ trọng từng mã trong Chỉ Số Tham Chiếu, và có thể đầu tư vào một số cổ phiếu không nằm trong rổ HNX30 nhưng nằm trong danh mục chứng khoán dự phòng của Chỉ Số HNX30.

3.3. Nguyên tắc lựa chọn cổ phiếu đầu tư của Quỹ

- Các cổ phiếu nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu HNX30.
- Các cổ phiếu không nằm trong rổ Chứng Khoán Cơ Cấu HNX30 nhưng nằm trong danh mục chứng khoán dự phòng của Chỉ Số HNX30. Danh mục chứng khoán dự phòng này được HNX công bố định kỳ cùng danh mục 30 mã chính thức có trong Chỉ Số HNX30 tại mỗi kỳ xem xét định kỳ chỉ số. Nếu việc đầu tư các cổ phiếu nằm trong danh sách dự phòng xảy ra thì việc đầu tư sẽ được xem xét lựa chọn theo thứ tự từ trên xuống dưới để thay thế cho một hoặc một số cổ phiếu trong danh sách thành phần chính thức của Chỉ Số HNX30.
- Giá trị Danh Mục Đầu Tư của Quỹ thông thường không thấp hơn 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu HNX30. Tuy nhiên, trong một số trường hợp khi Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) có thay đổi định kỳ hoặc thay đổi bất thường danh mục Chỉ Số Tham Chiếu HNX30 hoặc do sự biến động đột ngột của thị trường dẫn tới tỷ lệ tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán có thể biến động dưới 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu HNX30. Khi có những biến động trên xảy ra, Quỹ sẽ nỗ lực tối đa điều chỉnh lại tỷ lệ tài sản đầu tư của Quỹ vào danh mục chứng khoán cơ cấu về mức tối thiểu 95% giá trị danh mục chứng khoán tương ứng của Chỉ Số Tham Chiếu HNX30.

3.4. Tài sản đầu tư của Quỹ

Tài sản mà Quỹ ETF SSIAM HNX30 có thể đầu tư bao gồm:

- Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam;
- Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng; công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định trong lĩnh vực ngân hàng. Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư vào công cụ thị trường tiền tệ tại các ngân hàng thương mại đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt;
- Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương; tín phiếu Kho bạc nhà nước;
- Chứng khoán phái sinh niêm yết và giao dịch tại các Sở Giao Dịch Chứng Khoán của Việt Nam. Việc đầu tư vào chứng khoán phái sinh chỉ nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro và giảm thiểu mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu;
- Các tài sản khác phát sinh từ việc sở hữu các chứng khoán có trong danh mục của Quỹ ETF SSIAM HNX30.

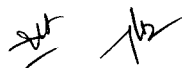
3.5. Chiến lược đảm bảo mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu:

- Quỹ sẽ áp dụng chiến lược đầu tư mô phỏng toàn bộ hoặc một phần danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu của Chỉ Số Tham Chiếu để đạt được mục tiêu đầu tư của Quỹ cũng như để hạn chế tối đa mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu.
- Trên cơ sở các đợt xem xét định kỳ và bất thường của Chỉ Số Tham Chiếu, Quỹ sẽ điều chỉnh lại Danh Mục Đầu Tư tương ứng để phản ánh thành phần và tỷ trọng của rổ Chứng Khoán Cơ Cấu HNX30. Việc xem xét bao gồm một số hoạt động: tăng giảm tỷ trọng các cổ phiếu, loại hoặc bổ sung một số cổ phiếu mới vào danh mục.

4. Các hạn chế đầu tư

4.1. Cơ cấu Danh Mục Đầu Tư của Quỹ phải bảo đảm:

- a) Không đầu tư vào quá mười lăm phần trăm (15%) tổng giá trị chứng khoán đang lưu hành của một tổ chức phát hành, ngoại trừ trái phiếu Chính phủ;
- b) Không đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán phát hành bởi cùng một tổ chức, ngoại trừ trái phiếu Chính Phủ;

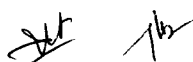


- b) Không đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào chứng khoán phát hành bởi cùng một tổ chức, ngoại trừ trái phiếu Chính Phủ;
 - c) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng giá trị tài sản của Quỹ vào các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau, trừ trường hợp đó là Chứng Khoán Cơ Cấu nằm trong danh mục Chỉ Số Tham Chiếu;
 - d) Không đầu tư vào chứng chỉ của chính Quỹ đó, hoặc của các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán thành lập và hoạt động tại Việt Nam;
 - e) Không được đầu tư vào bất động sản, cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ; trừ trường hợp đó là các tài sản Quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu;
 - f) Không được đầu tư vào chứng khoán phát hành bởi Công Ty Quản Lý Quỹ, Người Có Liên Quan Của Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ trừ trường hợp đó là Chứng Khoán Cơ Cấu nằm trong danh mục Chỉ Số Tham Chiếu;
 - g) Tại mọi thời điểm, tổng giá trị cam kết trong các hợp đồng chứng khoán phái sinh và dư nợ các khoản phải trả của Quỹ, không được vượt quá Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ.
- 4.2.** Công Ty Quản Lý Quỹ không được phép vay để tài trợ cho các hoạt động của Quỹ ETF, trừ trường hợp vay ngắn hạn để trang trải các chi phí cần thiết cho Quỹ. Tổng giá trị các khoản vay ngắn hạn của Quỹ không được quá năm phần trăm (5%) giá trị tài sản ròng của Quỹ tại mọi thời điểm và thời hạn vay tối đa là ba mươi (30) ngày.
- 4.3.** Cơ cấu đầu tư của Quỹ ETF quy định tại điểm a, b, c mục 4.1 được phép sai lệch nhưng không quá mười lăm phần trăm (15%) so với các hạn chế đầu tư quy định nêu trên và chỉ do các nguyên nhân sau:
- a) Biến động giá trên thị trường của tài sản trong Danh Mục Đầu Tư của Quỹ;
 - b) Hoạt động chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản, thu tóm, chào mua công khai của các tổ chức phát hành;
 - c) Cơ cấu danh mục chứng khoán của Chỉ Số Tham Chiếu thay đổi;
 - d) Quỹ thực hiện các khoản thanh toán hợp pháp; thực hiện các hoạt động hoán đổi danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu theo quy định tại Điều 12 Thông Tư 229;
 - e) Quỹ đang trong thời gian thanh lý, giải thể hoặc thời gian hoạt động của Quỹ tính từ thời điểm được cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Thành Lập Quỹ có hiệu lực chưa quá chín mươi (90) ngày.
- 4.4.** Trong thời hạn ba (03) tháng, kể từ ngày sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 4.3 nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ phải hoàn tất việc điều chỉnh lại Danh Mục Đầu Tư, bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều Lệ Quỹ.
- 4.5.** Trường hợp sai lệch là do Công Ty Quản Lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều Lệ Quỹ, thì phải điều chỉnh lại Danh Mục Đầu Tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công Ty Quản Lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại Danh Mục Đầu Tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.
- 4.6.** Trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại Danh Mục Đầu Tư, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định tại Khoản 6 Điều 3 Thông Tư 229, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu Danh Mục Đầu Tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại gây ra cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian và kết quả khắc phục. Thông báo phải có ý kiến xác nhận của Ngân Hàng Giám Sát.

5. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ

Giống như các hình thức đầu tư khác, việc đầu tư vào Quỹ cũng bao hàm những rủi ro. Nhà Đầu Tư cần nhận thức rõ những rủi ro này và hiểu được mức độ chấp nhận rủi ro của họ để cân nhắc thật kỹ trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào Quỹ. Mặc dù Công Ty Quản Lý Quỹ đã áp dụng các phương pháp quản trị rủi ro, nhưng vẫn có các rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ. Nhà Đầu Tư cần lưu ý những rủi ro quan trọng sau đây:

- **Rủi ro thị trường:** Rủi ro này phát sinh khi thị trường chứng khoán có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường, dẫn đến sự sụt giảm mạnh giá trị của Chỉ Số Tham Chiếu. Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ cũng sẽ sụt giảm theo tỷ lệ tương đương. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- **Rủi ro đầu tư thụ động:** Mục tiêu đầu tư của Quỹ là bám sát lợi nhuận của Chỉ Số Tham Chiếu. Công Ty Quản Lý Quỹ không chủ động lựa chọn cổ phiếu mà sẽ đầu tư tất cả hoặc phần lớn tài sản của quỹ vào các cổ phiếu trong Chỉ Số Tham Chiếu. Nhà Đầu Tư lựa chọn đầu tư vào Quỹ nên chú ý rằng Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ không đưa ra các biện pháp phòng thủ khi thị trường giảm. Chính vì vậy, sự sụt giảm của Chỉ Số Tham Chiếu sẽ kéo theo sự giảm giá trị của Quỹ bất chấp thị trường chung tốt hay xấu. Biến động chung của thị trường không chắc chắn sẽ tác động đến biến động của Chỉ Số Tham Chiếu hay Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ. Do đó, ngay cả khi thị trường trong giai đoạn tăng trưởng mạnh thì ETF cũng có thể không thu được mức lợi nhuận vượt trội chỉ số mà nó mô phỏng.
- **Rủi ro khác biệt giá trước khi niêm yết:** Kể từ khi kết thúc giai đoạn thực hiện góp vốn của Nhà Đầu Tư cho đến lúc Chứng Chỉ Quỹ được phát hành và niêm yết cần một khoảng thời gian nhất định. Trong khoảng thời gian đó, Nhà Đầu Tư phải đối mặt với rủi ro biến động giá của tài sản cơ cấu và của Chứng Chỉ Quỹ ETF.
- **Rủi ro sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu (Index Tracking risk):** Mục tiêu đầu tư của Quỹ là bám sát biến động của Chỉ Số Tham Chiếu và Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đảm bảo duy trì mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu càng thấp càng tốt. Khi Chỉ Số Tham Chiếu được xem xét định kỳ, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tiến hành mua/bán cổ phiếu tương ứng để đảm bảo bám sát biến động của chỉ số. Trong thực tế, các yếu tố như các hoạt động chia, tách, sáp nhập doanh nghiệp hay chia cổ tức/ phát hành cổ phiếu thưởng và đặc biến tính thanh khoản của thị trường, có thể ảnh hưởng đến mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu này. Ngoài ra, trong quá trình hoạt động Quỹ sẽ phát sinh các chi phí hoạt động hoặc các chi phí liên quan đến việc mua bán chứng khoán trong các đợt thay đổi danh mục định kỳ cũng có thể ảnh hưởng đến mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu.
- **Rủi ro thanh khoản của thị trường:** Mặc dù Chứng Chỉ Quỹ ETF sẽ được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán, Nhà Đầu Tư nên lưu ý không có gì đảm bảo một thị trường giao dịch Chứng Chỉ Quỹ ETF sôi động và thanh khoản cao. Ngoài ra, Chứng Chỉ Quỹ ETF chỉ được phát hành hoặc mua lại theo lô. Nhà Đầu Tư không nắm giữ đủ Lô Chứng Chỉ Quỹ chỉ có thể giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán với rủi ro chênh lệch giá Chứng Chỉ Quỹ ETF với Giá Trị Tài Sản Ròng/Chứng Chỉ Quỹ như dưới đây.
- **Rủi ro chênh lệch giá Chứng Chỉ Quỹ ETF với Giá Trị Tài Sản Ròng/Chứng Chỉ Quỹ (giao dịch thứ cấp):** Khi niêm yết, cũng giống như cổ phiếu, Chứng Chỉ Quỹ ETF chịu ảnh hưởng cung và cầu giao dịch trên thị trường. Khi khối lượng đặt mua Chứng Chỉ Quỹ ETF tăng lên nhanh chóng trong thời gian ngắn, hoặc giảm xuống một cách đáng kể sẽ tạo ra chênh lệch giữa Giá Giao Dịch và Giá Trị Tài Sản Ròng/Chứng Chỉ Quỹ. Mặc dù hoạt động hoán đổi trên thị trường sơ cấp của các Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư với Quỹ sẽ giúp giảm thiểu chênh lệch này, đây vẫn là rủi ro có thể gây bất lợi cho Nhà Đầu Tư.
- **Rủi ro pháp lý:** Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính Phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và TTCK. Những



điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai.

- **Rủi ro xung đột lợi ích:** Công Ty Quản Lý Quỹ có thể sẽ gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do Công Ty Quản Lý Quỹ điều hành. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể kiểm soát rủi ro này bằng cách thiết lập bộ phận quản lý đầu tư riêng biệt cho từng quỹ, cũng như thiết lập “tường lửa thông tin” nội bộ (Chinese wall) nhằm hạn chế đến mức thấp rủi ro xung đột lợi ích này.
- **Rủi ro thanh toán trong giao dịch hoán đổi Lô ETF lấy danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu:** trong các trường hợp Chứng Khoán Cơ Cấu vượt tỷ lệ sở hữu tối đa của Nhà Đầu Tư và Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán phần chứng khoán này để thanh toán thay thế bằng tiền cho Nhà Đầu Tư, rủi ro có thể phát sinh khi giá thị trường của các chứng khoán này giảm dẫn đến số tiền nhận được của nhà đầu tư thấp hơn giá trị của các chứng khoán này tại Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.
- **Rủi ro bất khả kháng:** Đây là các rủi ro khi các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ, có thể bao gồm những sự kiện như:
 - Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;
 - Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành;
 - Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính.

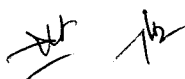
Ngoài ra, cũng giống các loại hình đầu tư vào Quỹ khác, Quỹ ETF cũng chịu tác động bởi rủi ro khác như rủi ro lạm phát, rủi ro lãi suất, rủi ro tỷ giá, rủi ro thanh toán.

XI. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF

1. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Việc thành lập và hoạt động của Quỹ SSIAM HNX30 và các vấn đề liên quan chịu sự điều chỉnh của:

- Luật Chứng Khoán do Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2006, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2007;
- Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều của Luật Chứng Khoán do Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2010, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2011;
- Nghị Định Số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính Phủ Về Việc Quy Định Chi Tiết Và Hướng Dẫn Thi Hành Một Số Điều Của Luật Chứng Khoán Và Luật Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của Luật Chứng Khoán, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2012;
- Nghị Định Số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính Phủ Về Xử Phạt Vi Phạm Hành Chính Trong Lĩnh Vực Chứng Khoán Và Thị Trường Chứng Khoán;
- Thông tư số 217/2013/TT-BTC ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2014;
- Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ mở;
- Thông Tư Số 212/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài Chính Hướng Dẫn Về Thành Lập, Tổ Chức Và Hoạt Động Công Ty Quản Lý Quỹ;



- Thông Tư Số 229/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài Chính Hướng Dẫn Thành Lập và Quản Lý Quỹ Hoán Đổi Danh Mục
- Thông Tư Số 125/2011/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài Chính Hướng Dẫn Kế Toán Áp Dụng Đối Với Công Ty Quản Lý Quỹ;
- Thông Tư Số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài Chính Về Chế Độ Kế Toán Áp Dụng Đối Với Quỹ Mở;
- Thông tư số 213/2012/TT-BTC ngày 6 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài Chính Hướng Dẫn Hoạt Động Của Nhà Đầu Tư Nước Ngoài Trên Thị Trường Chứng Khoán Việt Nam;
- Quyết Định Số 15/2008/QĐ-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Bộ Tài Chính Ban Hành Quy Chế Hành Nghề Chứng Khoán;
- Thông Tư Số 147/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài Chính Ban Hành Quy Chế Hành Nghề Chứng Khoán Về Việc Sửa Đổi, Bổ Sung Một Số Điều Của “Quy Chế Hành Nghề Chứng Khoán” được ban hành kèm theo Quyết Định Số 15/2008/QĐ-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2008 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính;
- Thông Tư Số 52/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Bộ Tài Chính Hướng Dẫn Về Công Bố Thông Tin Trên Thị Trường Chứng Khoán;
- Các văn bản pháp lý có liên quan khác.

2. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU (IPO)

Quỹ ETF SSIAM HNX30 đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán ra công chúng số 84/GCN-UBCK vào ngày 14/10/2014.

Các thông tin chính liên quan đến đợt IPO của Quỹ ETF SSIAM HNX30:

- Thời gian đăng ký góp vốn: Từ 9h sáng ngày 27/10/2014 đến hết ngày 17/11/2014
- Thời gian thực hiện góp vốn: Từ 9h sáng ngày 18/11/2014 đến hết ngày 21/11/2014
- Mệnh giá Chứng Chỉ Quỹ: 10.000 VNĐ (mười nghìn đồng)
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ huy động thành công: 10.100.000 (mười triệu một trăm nghìn) Chứng Chỉ Quỹ
- Vốn điều lệ của Quỹ (vốn huy động trong đợt phát hành Chứng Chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng): 101.000.000.000 VNĐ (một trăm linh một tỷ đồng)

Quỹ ETF SSIAM HNX30 đã đáp ứng được yêu cầu của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về vốn huy động tối thiểu là 50.000.000.000 đồng. Quỹ ETF SSIAM HNX30 đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ số 17/GCN-UBCK ngày 10/12/2014.

Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 đã được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam hạch toán lưu ký vào tài khoản lưu ký chứng khoán đã được đăng ký bởi Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu tư căn cứ theo Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán số 02/2014/GCNETF-VSD ngày 16/12/2014 của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam. Đồng thời, Chứng Khoán Cơ Cấu của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ được phong tỏa trong đợt IPO đã được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam giải tỏa và chuyển sang tài khoản lưu ký của Quỹ ETF SSIAM HNX30 mở tại Ngân Hàng Giám Sát vào ngày 16/12/2014.

Chứng chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 được chính thức niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội từ ngày 29/12/2014 theo giấy chấp thuận niêm yết số 697/QĐ-SGDHN ngày 22/12/2014 của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

3. GIAO DỊCH HOÁN ĐỔI CHỨNG CHỈ QUỸ ETF (GIAO DỊCH SƠ CẤP)

3.1. Nguyên tắc thực hiện

- **Đối tượng tham gia giao dịch hoán đổi (giao dịch sơ cấp)**
- Thành Viên Lập Quỹ và các Nhà Đầu Tư đáp ứng điều kiện sau

- Sở hữu Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu đáp ứng đúng các yêu cầu về tỷ trọng, số lượng chứng khoán trong danh mục theo thông báo của Công Ty Quản Lý Quỹ khi thực hiện giao dịch hoán đổi Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF; hoặc
 - Sở hữu tối thiểu một (01) Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF khi thực hiện giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ ETF lấy Chứng Khoán Cơ Cấu.
- Nhà Đầu Tư chỉ thực hiện giao dịch hoán đổi thông qua Thành Viên Lập Quỹ, nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản giao dịch chứng khoán và đã ký hợp đồng dịch vụ về giao dịch hoán đổi.
- **Tần suất giao dịch hoán đổi:** Giao dịch được thực hiện 1 lần/tuần vào các ngày **Thứ Tư** hàng tuần. Trường hợp ngày Thứ Tư rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch hoán đổi sẽ được thực hiện vào Thứ Tư liền ngay sau đó.
 - **Thời gian giao dịch hoán đổi**
 - Trong trường hợp ngày chốt Giá Trị Tài Sản Ròng (ngày T-1) rơi vào ngày làm việc: thời gian giao dịch là từ 9h30 đến 14h30 Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T).
 - Trong trường hợp ngày chốt Giá Trị Tài Sản Ròng (ngày T-1) rơi vào ngày nghỉ, lễ: thời gian giao dịch từ 13h30 đến 14h30 Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T).
 - **Thời Điểm Đóng Sở Lệnh**
 - Là thời điểm cuối cùng mà Thành Viên Lập Quỹ/Đại Lý Phân Phối nhận lệnh giao dịch hoán đổi từ Nhà Đầu Tư để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.
 - Thời điểm đóng sở lệnh là: 14:30 Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T).

SSIAM sẽ có thông báo cụ thể khi có sự thay đổi về tần suất, thời gian giao dịch hoán đổi này và các thời điểm liên quan.

- **Danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi**
 - Trong trường hợp ngày chốt Giá Trị Tài Sản Ròng (NAV) rơi vào ngày làm việc: Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi và phần tiền chênh lệch trước 9h00 Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T).
 - Trong trường hợp ngày chốt Giá Trị Tài Sản Ròng (NAV) rơi vào ngày nghỉ, lễ: Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thông báo Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi và phần tiền chênh lệch trước 13h00 Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T).
- **Phương thức giao dịch**
 - Nhà Đầu Tư đăng ký đặt lệnh giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 bằng cách điền đầy đủ thông tin vào Phiếu lệnh giao dịch hoán đổi (theo mẫu) và chuyển đến Thành Viên Lập Quỹ/Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sở Lệnh. Danh sách các địa điểm nhận lệnh của Thành Viên Lập Quỹ/Đại Lý Phân Phối được liệt kê tại Phụ Lục 01 của Bản Cáo Bạch này hoặc theo thông báo cập nhật (nếu có) của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- **Xác định giá giao dịch hoán đổi**
 - **Giá giao dịch hoán đổi được xác định như sau**
 - **Giá phát hành:** là mức giá Nhà Đầu Tư phải thanh toán để mua một Lô Chứng Chỉ Quỹ.
 - Giá phát hành bằng Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Lô Chứng Chỉ Quỹ tính tại cuối ngày liền trước Ngày Giao Dịch cộng thêm Phí Phát Hành.
 - **Giá mua lại:** là mức giá mà Công Ty Quản Lý Quỹ phải thanh toán cho Nhà Đầu Tư đặt lệnh hoán đổi Lô Chứng Chỉ Quỹ lấy Chứng Khoán Cơ Cấu.

Giá mua lại: bằng Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Lô Chứng Chỉ Quỹ tính tại cuối ngày liền trước Ngày Giao Dịch hoán đổi trừ đi Phí Mua Lại.

- **Ngày chuyển quyền sở hữu Chứng Khoán Cơ Cấu/ Chứng Chỉ Quỹ ETF):** ngày làm việc thứ 2 kể từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T+2).
- **Phương tiện thanh toán:** Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu là phương tiện thanh toán chủ yếu trong giao dịch hoán đổi giữa Quỹ và Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư. Những trường hợp hoán đổi bổ sung một phần bằng tiền bao gồm:
 - Phát sinh chênh lệch giữa giá trị của Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu và giá phát hành của các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF
 - Những mã chứng khoán nằm trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật, hoặc Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan. Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ các mã chứng khoán thuộc diện nêu trên trước 12h ngày làm việc liền trước ngày giao dịch hoán đổi để Công Ty Quản Lý Quỹ tính toán số tiền nộp thay thế (theo mẫu của Công Ty Quản Lý Quỹ).

Việc thanh toán tiền phát sinh trong quá trình thực hiện giao dịch hoán đổi (nếu có) được thực hiện dưới hình thức chuyển khoản đến tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát trước 11:00 ngày làm việc liền sau Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (ngày T+1).

Trong trường hợp chứng khoán trong Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi có sự kiện doanh nghiệp (cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng, quyền mua cổ phiếu phát hành thêm) phát sinh mà quỹ ETF SSIAM HNX30 không được ghi nhận do chưa thực hiện chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho quỹ ETF SSIAM HNX30 trong khoảng thời gian thực hiện giao dịch hoán đổi, Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sẽ thực hiện thanh toán bằng tiền cho quỹ ETF SSIAM HNX30 với giá trị được tính như sau:

- Đối với cổ tức bằng tiền: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng chứng khoán cơ cấu phát sinh cổ tức bằng tiền nhân với tỷ lệ trả cổ tức;
- Đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng cổ phiếu hoán đổi được thưởng cổ tức bằng cổ phiếu nhân với giá đóng cửa của các mã cổ phiếu này tại ngày liền trước ngày chứng khoán cơ cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF.
- Đối với sự kiện chốt quyền mua cổ phiếu (khi giá đóng cửa tại ngày liền trước ngày chứng khoán cơ cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF lớn hơn giá mua): Giá trị nộp bổ sung bằng tiền trên mỗi cổ phiếu bằng số lượng cổ phiếu được mua từ quyền mua phát sinh của cổ phiếu hoán đổi nhân với hiệu số giữa giá đóng cửa tại ngày liền trước ngày chứng khoán cơ cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF và giá mua.
- Đối với sự kiện chốt quyền mua khác: Giá trị nộp bổ sung bằng tiền trên mỗi cổ phiếu sẽ được SSIAM thông báo sau (nếu có).

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thông báo đến Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư về số tiền cần thanh toán bổ sung (nếu có). Thành Viên Lập Quỹ và Nhà Đầu Tư có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ ETF số tiền cần nộp bổ sung nêu trên trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày Công ty quản lý quỹ thông báo.

Trong trường hợp hoán đổi các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF lấy Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, giá trị các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF mà Công Ty Quản Lý Quỹ tiếp nhận từ Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nhiều hơn giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thì phần chênh lệch này được



Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát hoàn trả lại bằng tiền mặt vào ngày T+3, ba (03) ngày làm việc kể từ ngày hoán đổi.

- **Nguồn chứng khoán hoán đổi:** Chứng khoán thực hiện giao dịch hoán đổi là các chứng khoán tự do chuyển nhượng và đang được lưu ký trên tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ và được lấy từ các nguồn sau
 - **Đối với Thành Viên Lập Quỹ**
 - Chứng khoán/ Chứng Chỉ Quỹ ETF có sẵn trên tài khoản lưu ký của Thành Viên Lập Quỹ tại Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.
 - Chứng khoán/ Chứng Chỉ Quỹ ETF chờ thanh toán từ các lệnh mua đã khớp trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.
 - Chứng khoán/Chứng Chỉ Quỹ ETF đi vay qua hệ thống vay và cho vay của VSD với mục đích thực hiện giao dịch hoán đổi đang nằm trên tài khoản tạm giữ.
 - **Đối với Nhà Đầu Tư**
 - Chứng khoán/ Chứng Chỉ Quỹ ETF có sẵn trên tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư tại Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.

3.2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi

3.2.1. Giao dịch hoán đổi Chứng Khoán Cơ Cấu lấy chứng chỉ quỹ ETF SSIAM HNX30

- Nhà Đầu Tư gửi hồ sơ đặt lệnh giao dịch hoán đổi Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh tại Thành Viên Lập Quỹ bao gồm các tài liệu sau:
 - Phiếu đặt lệnh giao dịch hoán đổi.
 - Bảng kê Chứng Khoán Cơ Cấu thực hiện giao dịch hoán đổi.
 - Văn bản xác nhận số dư và xác nhận phong tỏa của Thành Viên Lưu Ký nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản lưu ký trong đó xác nhận Nhà Đầu Tư có đủ số dư Chứng Khoán Cơ Cấu dùng để thực hiện giao dịch hoán đổi và số lượng Chứng Khoán Cơ Cấu dùng để thực hiện giao dịch hoán đổi này đã được Thành Viên Lưu Ký phong tỏa từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi đến hết Ngày thanh toán.
 - Thông báo chứng khoán hoán đổi thay thế bằng tiền (nếu có) - xem chi tiết tại mục 3.1
- Thành Viên Lập Quỹ kiểm tra các thông tin của Nhà Đầu Tư trên hồ sơ. Trường hợp chưa đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ yêu cầu Nhà Đầu Tư bổ sung, chỉnh sửa. Nếu hồ sơ đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ chuyển lệnh cho Đại Lý Chuyển Nhượng.
- Trường hợp Nhà Đầu Tư đặt lệnh qua Đại Lý Phân Phối
 - Nhà Đầu Tư gửi hồ sơ đặt lệnh giao dịch hoán đổi trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh (bao gồm các tài liệu như quy định ở trên) tại Đại Lý Phân Phối
 - Đại Lý Phân Phối kiểm tra thông tin Nhà Đầu Tư trên hồ sơ, trường hợp đầy đủ, hợp lệ sẽ chuyển lệnh của Nhà Đầu Tư và các chứng từ có liên quan đến Thành Viên Lập Quỹ
 - Thành Viên Lập Quỹ kiểm tra hồ sơ, nếu đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ chuyển lệnh cho Đại Lý Chuyển Nhượng.
- Trường hợp giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thấp hơn giá trị Lô ETF hoặc Thành Viên Lập Quỹ phải thanh toán bằng tiền thay thế cho các chứng khoán bị hạn chế đầu tư, cổ phiếu quỹ... thì khoản tiền này phải được chuyển khoản vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát trước 11h00 của ngày làm việc liền sau Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (T+1).

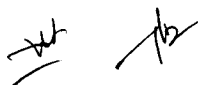
- Trong trường hợp Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư phải thanh toán một phần bằng tiền do những mã chứng khoán nằm trong danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bị hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật, hoặc Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan thì:

Quỹ ETF sẽ thực hiện việc mua các mã chứng khoán mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư được thanh toán bằng tiền trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi (T+2).

- Trường hợp Quỹ ETF hoàn tất việc mua đủ số lượng các mã chứng khoán này trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi (T+2), Công Ty Quản Lý Quỹ, dưới sự giám sát của Ngân Hàng Giám Sát, sẽ thực hiện tính toán số tiền thực tế mà Quỹ ETF đã chi ra (gồm cả phí môi giới chứng khoán và phí giao dịch chứng khoán trả cho ngân hàng lưu ký) để mua số lượng mã chứng khoán này. Quỹ ETF sẽ hoàn trả phần chênh lệch thừa (nếu số tiền thực tế mà Quỹ ETF đã chi ra (gồm cả phí môi giới chứng khoán và phí giao dịch chứng khoán trả cho ngân hàng lưu ký) nhỏ hơn số tiền mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư đã thanh toán bằng tiền cho các mã chứng khoán này) cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư trong vòng ba (3) ngày làm việc kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo số tiền chênh lệch thừa này. Trong trường hợp số tiền thực tế mà Quỹ ETF đã chi ra (gồm cả phí môi giới chứng khoán và phí giao dịch chứng khoán trả cho ngân hàng lưu ký) lớn hơn số tiền mà Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư đã thanh toán bằng tiền cho các mã chứng khoán này), Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư sẽ hoàn trả phần chênh lệch thiếu này cho Quỹ ETF trong vòng ba (3) ngày làm việc kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo số tiền chênh lệch thiếu này. Các khoản chênh lệch thừa/thiếu này sẽ được ghi nhận theo quy định kế toán hiện hành.
- Trường hợp Quỹ ETF không hoàn tất được việc mua đủ số lượng các mã chứng khoán này trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi (T+2) thì Quỹ ETF sẽ quyết toán lại với Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư trên cơ sở số tiền thực tế (gồm cả phí môi giới chứng khoán, phí giao dịch chứng khoán trả cho ngân hàng lưu ký) tương ứng với số lượng thực tế của các mã chứng khoán mà Quỹ ETF đã mua được. Số lượng còn lại của các mã chứng khoán mà Quỹ ETF chưa mua đủ được trong bảy (7) ngày làm việc kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi (T+2) sẽ được Quỹ ETF quyết toán với Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư dựa trên giá đóng cửa của mã chứng khoán tương ứng của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX) vào ngày làm việc thứ 7 (kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi (T+2) cộng với chi phí liên quan (phí môi giới, phí giao dịch chứng khoán trả cho ngân hàng lưu ký) để Quỹ ETF tự mua cho đủ số lượng các mã chứng khoán còn thiếu này sau đó.

Trường hợp phát sinh sự kiện doanh nghiệp có ngày chốt danh sách thực hiện quyền rơi vào giai đoạn 7 ngày làm việc kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi và Quỹ chưa được ghi nhận sở hữu chứng khoán thì Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ tính toán và thông báo cho Thành Viên Lập Quỹ số tiền cần nộp bổ sung tại cuối ngày làm việc thứ 7 kể từ khi Quỹ ETF xác nhận kết quả giao dịch hoán đổi. Thành Viên Lập Quỹ có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ ETF số tiền tương ứng trong vòng 3 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo của Công Ty Quản Lý Quỹ. Số tiền này sẽ được tính toán dựa trên báo cáo chốt danh sách thực hiện quyền của VSD và sẽ được hạch toán vào thu nhập từ hoạt động đầu tư của Quỹ ETF, với giá trị được tính như sau:

- Đối với cổ tức bằng tiền: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng chứng khoán cơ cấu phát sinh cổ tức bằng tiền nhân với tỷ lệ trả cổ tức;
- Đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thường: số tiền cần nộp bổ sung bằng số lượng cổ phiếu hoán đổi được thưởng cổ tức bằng cổ phiếu nhân với giá đóng cửa của các mã cổ phiếu này tại ngày liền trước ngày chứng khoán cơ cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF.



- Đối với sự kiện chốt quyền mua cổ phiếu (khi giá đóng cửa tại ngày liền trước ngày chứng khoán cơ cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF lớn hơn giá mua): Giá trị nộp bổ sung bằng tiền trên mỗi cổ phiếu bằng số lượng cổ phiếu được mua từ quyền mua phát sinh của cổ phiếu hoán đổi nhân với hiệu số giữa giá đóng cửa tại ngày liền trước ngày chứng khoán cơ cấu được chuyển quyền sở hữu sang tài khoản của Quỹ ETF và giá mua.
- Đối với sự kiện chốt quyền mua khác: Giá trị nộp bổ sung bằng tiền trên mỗi cổ phiếu sẽ được SSIAM thông báo sau (nếu có).
- Trường hợp giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu nhiều hơn Giá Trị Tài Sản Ròng của các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF, phần tiền chênh lệch sẽ được Quỹ ETF hoàn trả lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bằng tiền mặt vào ngày làm việc thứ ba (T+3) kể từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.

3.2.2. Giao dịch hoán đổi Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 lấy Chứng Khoán Cơ Cấu

- Nhà Đầu Tư gửi hồ sơ đặt lệnh giao dịch hoán đổi Lô Chứng chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 lấy Chứng Khoán Cơ Cấu tại Thành Viên Lập Quỹ trước Thời Điểm Đóng Sở Lệnh, bao gồm các tài liệu sau:
 - Phiếu đặt lệnh giao dịch hoán đổi
 - Bảng kê Chứng Chỉ Quỹ thực hiện giao dịch hoán đổi
 - Văn bản xác nhận số dư và xác nhận phong tỏa của Thành Viên Lưu Ký nơi Nhà Đầu Tư mở tài khoản lưu ký trong đó xác nhận Nhà Đầu Tư có đủ số dư Chứng Chỉ Quỹ ETF dùng để thực hiện giao dịch hoán đổi và số lượng Chứng Chỉ Quỹ ETF dùng để thực hiện giao dịch hoán đổi này đã được Thành Viên Lưu Ký phong tỏa từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi đến hết ngày thanh toán.
- Thành Viên Lập Quỹ kiểm tra các thông tin của Nhà Đầu Tư trên hồ sơ. Trường hợp chưa đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ yêu cầu Nhà Đầu Tư bổ sung, chỉnh sửa. Nếu hồ sơ đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ chuyển lệnh cho Đại Lý Chuyển Nhượng.
- Trường hợp Nhà Đầu Tư đặt lệnh qua Đại Lý Phân Phối
 - Nhà Đầu Tư gửi hồ sơ đặt lệnh giao dịch hoán đổi trước Thời Điểm Đóng Sở Lệnh (bao gồm các tài liệu như quy định ở trên) tại Đại Lý Phân Phối.
 - Đại Lý Phân Phối kiểm tra thông tin Nhà Đầu Tư trên hồ sơ, trường hợp đầy đủ, hợp lệ sẽ chuyển lệnh của Nhà Đầu Tư và các chứng từ có liên quan đến Thành Viên Lập Quỹ.
 - Thành Viên Lập Quỹ kiểm tra hồ sơ, nếu đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ chuyển lệnh cho Đại Lý Chuyển Nhượng.
- Trong trường hợp giá trị các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 tiếp nhận từ Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư thấp hơn giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư cần đảm bảo phần tiền chênh lệch này phải được chuyển vào tài khoản của Quỹ tại Ngân Hàng Giám Sát trước 11h00 của ngày làm việc liền sau Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (T+1).
- Trường hợp giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu thấp hơn Giá Trị Tài Sản Ròng của các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF, phần tiền chênh lệch sẽ được Quỹ ETF hoàn trả lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư bằng tiền mặt trong vào ngày làm việc thứ ba (3) kể từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi.
- Trường hợp hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30, số lượng Chứng Chỉ Quỹ ETF còn lại của Thành Viên Lập Quỹ sau khi bán không thấp hơn số lượng Lô Chứng Chỉ Quỹ tối thiểu để duy trì tư cách là Thành Viên Lập Quỹ theo quy định tại hợp đồng ký với Công Ty Quản Lý Quỹ.
- Trường hợp Quỹ ETF SSIAM HNX30 không đủ số lượng chứng khoán của 1 mã Chứng Khoán Cơ Cấu nào đó để hoàn trả cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thì việc hoàn trả mã Chứng Khoán Cơ Cấu này sẽ được thực hiện như sau

- ❖ Trường hợp tổng số lượng của mã Chứng Khoán Cơ Cấu này mà Quỹ hiện có lớn hơn tổng số lượng phải hoàn trả nhưng số lượng chứng khoán tự do chuyển nhượng trong tài khoản của Quỹ không đáp ứng đủ thì Quỹ sẽ thực hiện hoàn trả dựa trên số lượng chứng khoán tự do chuyển nhượng trong tài khoản của Quỹ theo nguyên tắc FIFO đặt lệnh, số lượng còn lại Quỹ sẽ thực hiện hoàn trả cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư sau khi có số lượng chứng khoán **bị hạn chế được chuyển thành chứng khoán tự do chuyển** trên tài khoản của Quỹ.
- ❖ Trường hợp sau khi lấy toàn bộ số lượng hiện có của mã chứng khoán đó trên tài khoản của Quỹ hoàn trả cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư nhưng vẫn không đáp ứng đủ thì Quỹ sẽ thực hiện hoàn trả bằng tiền dựa trên giá đóng cửa của ngày giao dịch liền trước ngày hoán đổi.
- Nhà đầu tư tuân thủ thực hiện các nghĩa vụ thuế, phí (nếu có) cho các giao dịch hoán đổi áp dụng theo quy định của pháp luật.

3.2.3. Xác nhận kết quả giao dịch, đăng ký, lưu ký Chứng Chỉ Quỹ

Vào ngày làm việc thứ 2 kể từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi (T+2), VSD sẽ thực hiện kiểm tra các lệnh hoán đổi của Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư. Các lệnh không có đủ Chứng Khoán Cơ Cấu/Chứng Chỉ Quỹ ETF hoặc không nộp đủ tiền chênh lệch (nếu có) tại thời điểm VSD thực hiện kiểm tra sẽ xem là giao dịch không hợp lệ và sẽ không được thực hiện. Các lệnh hoán đổi có đủ Chứng Chỉ Quỹ/Chứng Khoán Cơ Cấu và nộp đủ tiền (nếu có) sẽ được thực hiện.

Trong vòng tối đa ba (03) ngày làm việc, kể từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán sẽ hoàn tất việc chuyển Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu từ tài khoản lưu ký của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ vào tài khoản lưu ký của Quỹ ETF hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký Chứng Chỉ Quỹ ETF vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ; Ngân Hàng Giám Sát sẽ tiếp nhận hoặc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền.

Hoạt động hoán đổi danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF, và ngược lại, được thực hiện dưới hình thức bút toán ghi sổ trên hệ thống tài khoản lưu ký của các Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư và Quỹ ETF tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán

3.2.4. Các trường hợp giao dịch hoán đổi không hợp lệ

Những trường hợp giao dịch hoán đổi không hợp lệ:

- Nhà Đầu Tư gửi lệnh giao dịch hoán đổi cho Đại Lý Phân Phối/Thành Viên Lập Quỹ sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh hoặc Thành Viên Lập Quỹ gửi lệnh giao dịch hoán đổi cho Đại Lý Chuyển Nhượng sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.
- Số lượng Chứng Chỉ Quỹ ETF/Chứng Khoán Cơ Cấu dùng để hoán đổi không đủ so với lệnh đặt tại thời điểm VSD kiểm tra số dư (ngày T+2).
- Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ không thanh toán tiền chênh lệch, các loại phí (nếu có) đúng thời hạn.

Các lệnh giao dịch không hợp lệ nêu trên sẽ không được thực hiện.

3.2.5. Các trường hợp vượt tỷ lệ sở hữu theo quy định của pháp luật

Trường hợp Quỹ ETF tiếp nhận các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF của Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư và hoàn trả Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư dẫn tới các trường hợp sau:

- Tỷ lệ sở hữu đối với Chứng Khoán Cơ Cấu của Nhà Đầu Tư vượt quá tỷ lệ tối đa được phép nắm giữ của Nhà Đầu Tư Nước Ngoài;
- Tỷ lệ sở hữu đối với Chứng Khoán Cơ Cấu của Nhà Đầu Tư vượt quá 25% số cổ phiếu đang lưu hành của một tổ chức phát hành bao gồm cả cổ phiếu trước đó đã có trên tài khoản lưu ký của

của Nhà Đầu Tư mà Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai theo quy định của pháp luật liên quan;

- Nhà Đầu Tư sở hữu chính cổ phiếu mà mình phát hành (cổ phiếu quỹ) mà Nhà Đầu Tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật liên quan.

thì Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán có trách nhiệm thông báo cho Công Ty Quản Lý Quỹ và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư thực hiện:

- Trường hợp là Nhà Đầu Tư Nước Ngoài, Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán số Chứng Khoán Cơ Cấu vượt tỷ lệ sở hữu tối đa và thanh toán bằng tiền cho Nhà Đầu Tư này;
- Đối với các Nhà Đầu Tư thuộc trường hợp (2) và (3) ở trên, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm bán phần chứng khoán vượt trội so với tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai hoặc bán toàn bộ phần chứng khoán phát hành bởi chính Nhà Đầu Tư đó và thanh toán bằng tiền cho các Nhà Đầu Tư này.

Việc thanh toán tiền cho các Nhà Đầu Tư quy định tại mục này phụ thuộc vào tiến độ bán thanh lý phần chứng khoán vượt quá các tỷ lệ sở hữu tối đa hoặc tỷ lệ sở hữu phải thực hiện chào mua công khai, giao dịch ký quỹ theo quy định. Khoản thanh toán cho Nhà Đầu Tư là giá trị giao dịch, sau khi khấu trừ thuế, chi phí giao dịch liên quan tới việc bán phần chứng khoán này theo quy định của pháp luật liên quan;

Trường hợp là các Nhà Đầu Tư bị hạn chế sở hữu vì các lý do khác theo quy định của pháp luật hoặc quy định tại điều lệ của Nhà Đầu Tư đó, Nhà Đầu Tư có trách nhiệm bán số Chứng Khoán Cơ Cấu vượt hạn chế sở hữu trong ngày giao dịch kế tiếp sau ngày thanh toán. Trong thời gian chưa điều chỉnh tỷ lệ sở hữu về các hạn mức theo quy định của pháp luật, Nhà Đầu Tư không được thực hiện quyền biểu quyết trong đại hội cổ đông của các tổ chức phát hành đối với số Chứng Khoán Cơ Cấu vượt hạn chế sở hữu theo quy định của pháp luật.

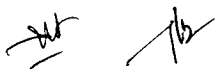
Nếu phát sinh ngày chốt danh sách nhận cổ tức hoặc quyền mua trong thời gian Công Ty Quản Lý Quỹ chưa thực hiện bán thành công các Chứng Khoán Cơ Cấu vượt quá tỷ lệ nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với cổ tức bằng tiền: Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ sẽ được thanh toán bằng tiền sau khi Quỹ ETF nhận được khoản tiền cổ tức này.
- Đối với cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu thưởng thì Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ thanh toán bằng tiền sau khi nhận số lượng cổ phiếu đó và thực hiện bán thành công.
- Đối với quyền mua thì Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ sử dụng khoản tiền từ việc bán số chứng khoán đó (nếu đã bán thành công trước đó) để thực hiện quyền mua với điều kiện giá thực hiện nhỏ hơn giá thị trường tại ngày đăng ký thực hiện quyền, sau khi cổ phiếu thực hiện bằng quyền mua về tài khoản Quỹ thì Quỹ sẽ thực hiện bán số cổ phiếu này và thanh toán tiền cho Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ.

Những khoản thanh toán liên quan đến việc hưởng cổ tức hoặc quyền nêu trên sẽ được thực hiện sau ba (03) ngày làm việc kể từ ngày Quỹ ETF nhận tiền hoặc thực hiện việc bán thành công các cổ phiếu phát sinh từ cổ tức hoặc từ việc thực hiện quyền này.

Việc phân bổ số tiền hoàn lại cho Thành Viên Lập Quỹ/Nhà Đầu Tư được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Tính toán theo nguyên tắc ưu tiên về thời gian (FIFO): lệnh đặt trước sẽ được phân bổ hoàn lại tiền trước.
- Tỷ lệ phân bổ sẽ phụ thuộc vào khả năng thanh toán của Quỹ cũng như số tiền thu được từ việc bán chứng khoán thông qua giao dịch khớp lệnh.
- Trường hợp Quỹ có các lệnh mua/bán cùng mã chứng khoán của danh mục trong ngày thì lệnh mua sẽ được thực hiện trước lệnh bán chứng khoán để hoàn tiền lại cho Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư.



3.2.6. Sửa, hủy giao dịch hoán đổi

- Nhà Đầu Tư được phép sửa/hủy lệnh trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh và được thực hiện tại Thành Viên Lập Quỹ/Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh.
- Nhà Đầu Tư gửi Giấy Đề Nghị Sửa, Hủy Giao Dịch Hoán Đổi theo mẫu cho Thành Viên Lập Quỹ/Đại Lý Phân Phối.
- Thành Viên Lập Quỹ kiểm tra các thông tin đặt lệnh ban đầu của Nhà Đầu Tư và thông tin đề nghị sửa, hủy trên Giấy, nếu thông tin đầy đủ, Thành Viên Lập Quỹ chuyển lệnh cho Đại Lý Chuyển Nhuận.
- Trường hợp Nhà Đầu Tư đặt lệnh qua Đại Lý Phân Phối, Nhà Đầu Tư gửi Giấy đề nghị sửa, hủy giao dịch hoán đổi (theo mẫu) cho Đại Lý Phân Phối. Đại Lý Phân Phối kiểm tra thông tin đặt lệnh Nhà Đầu Tư, chuyển lệnh của Nhà Đầu Tư đến Thành Viên Lập Quỹ. Thành Viên Lập Quỹ kiểm tra lệnh và chuyển lệnh cho Đại Lý Chuyển Nhuận.

3.2.7. Tạm ngừng nhận, thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi

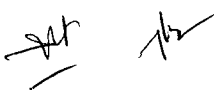
Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền tạm ngừng nhận, thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi lấy các Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF từ Nhà Đầu Tư trong các trường hợp sau:

- Sở Giao Dịch Chứng Khoán thay đổi cơ cấu danh mục Chỉ Số Tham Chiếu;
- Tổ chức phát hành chứng khoán chiếm 0,5% NAV trong Danh Mục Đầu Tư của Quỹ ETF bị phá sản, giải thể, tạm ngừng giao dịch, hủy niêm yết; hoặc Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ ETF không thể xác định được tại ngày giao dịch liền trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi do Sở Giao Dịch Chứng Khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong Danh Mục Đầu Tư của Quỹ;
- Cơ cấu lại Danh Mục Đầu Tư nhằm giảm mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu;
- Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán không thể thực hiện được việc hoán đổi danh mục do nguyên nhân bất khả kháng;
- Các trường hợp khác phù hợp với quy định pháp luật và Điều Lệ Quỹ.

Trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện nêu trên, Công ty quản lý Quỹ phải báo cáo với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước đồng thời công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch. Công ty quản lý quỹ, thành viên lập quỹ, đại lý phân phối sẽ phải nói lại việc tiếp nhận và thực hiện hoán đổi danh mục cho nhà đầu tư ngay sau khi các sự kiện này chấm dứt.

Thời hạn tạm ngừng giao dịch hoán đổi thực hiện theo quy định tại điều lệ quỹ, nhưng không được kéo dài quá ba mươi ngày (30) ngày, kể từ ngày giao dịch hoán đổi gần nhất. Trường hợp tạm ngừng giao dịch hoán đổi do Sở giao dịch chứng khoán thay đổi cơ cấu danh mục Chỉ Số Tham Chiếu hoặc Tổ chức phát hành chứng khoán chiếm 0,5% NAV trong Danh Mục Đầu Tư của Quỹ ETF bị phá sản, giải thể, tạm ngừng giao dịch, hủy niêm yết; hoặc Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ ETF không thể xác định được tại ngày giao dịch liền trước Ngày Giao Dịch Hoán Đổi do Sở Giao Dịch Chứng Khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong Danh Mục Đầu Tư của Quỹ; thời hạn tạm ngừng nhận; thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi tối đa ba (03) ngày làm việc trước và sau khi kết thúc các sự kiện đó.

Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm ngừng giao dịch chứng chỉ Quỹ mà các nguyên nhân dẫn tới tình trạng tạm ngừng hoạt động chưa được khắc phục, Công Ty Quản Lý Quỹ phải tổ chức Đại hội nhà đầu tư bất thường hoặc lấy ý kiến đại hội nhà đầu tư bằng văn bản về việc giải thể quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm ngừng giao dịch chứng chỉ quỹ. Trong thời hạn triệu tập đại hội nhà đầu tư, nếu các nguyên nhân dẫn tới việc tạm ngừng giao dịch chứng chỉ quỹ chấm dứt, Công ty quản lý quỹ được hủy bỏ việc triệu tập đại hội nhà đầu tư.



3.2.8. Thực hiện giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế...)

Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế...) Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 sẽ được thực hiện tương tự như việc chuyển quyền sở hữu chứng khoán niêm yết ngoài hệ thống giao dịch của Sở Giao Dịch Chứng Khoán được quy định tại Quy Chế Hoạt Động Đăng Ký Chứng Khoán do Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán ban hành.

4. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (GIAO DỊCH THỨ CẤP)

Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 được niêm yết ở trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội (HNX). Nhà Đầu Tư có thể mua/bán Chứng Chỉ Quỹ đã niêm yết ở trên HNX trên nguyên tắc sau:

- Chứng Chỉ Quỹ ETF được giao dịch trên Hệ thống giao dịch tương tự cổ phiếu niêm yết đối với các quy định về phương thức giao dịch; nguyên tắc khớp lệnh; nguyên tắc xác định giá khớp lệnh; xác lập và hủy bỏ giao dịch; lệnh giao dịch; nội dung lệnh giao dịch; nội dung xác nhận kết quả giao dịch; ký hiệu lệnh giao dịch; sửa, hủy lệnh giao dịch; sửa lỗi sau giao dịch; ký quỹ giao dịch; giá tham chiếu; giới hạn dao động giá; tạm ngừng hoạt động giao dịch tại Quy Chế Giao Dịch Chứng Khoán Niêm Yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 345/QĐ-SGDHN ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Tổng Giám Đốc Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội quy định thời gian giao dịch, đơn vị giao dịch, đơn vị yết giá và biên độ dao động giá của Chứng Chỉ Quỹ ETF sau khi được UBCKNN chấp thuận.
- Thành Viên Lập Quỹ chỉ được bán Chứng Chỉ Quỹ ETF (bán Chứng Khoán Cơ Cấu) trên hệ thống của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội khi bảo đảm có đủ Chứng Chỉ Quỹ ETF (Chứng Khoán Cơ Cấu) để bán vào ngày thanh toán theo quy định của VSD. Số Chứng Chỉ Quỹ ETF (Chứng Khoán Cơ Cấu) này bao gồm số Chứng Chỉ Quỹ ETF (số Chứng Khoán Cơ Cấu) đã có sẵn trên tài khoản của Thành Viên Lập Quỹ tại ngày thực hiện giao dịch, số chứng chỉ quỹ ETF (số Chứng Khoán Cơ Cấu) nhận được trước hoặc vào ngày thanh toán từ giao dịch hoán đổi trên cơ sở Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu (số Chứng Chỉ Quỹ ETF) có được trong các giao dịch mua trên thị trường hoặc giao dịch vay trên hệ thống của VSD đã thực hiện thành công trước đó.
- Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ đặt lệnh giao dịch trên các tài khoản giao dịch chứng khoán của mình. Hoạt động giao dịch và thanh toán giao dịch thực hiện theo quy định về giao dịch chứng khoán của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, VSD.
- Đơn vị giao dịch thực hiện theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.
- Chứng Chỉ Quỹ ETF có thể được sử dụng trong hoạt động cho vay mua ký quỹ và các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán.

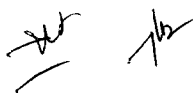
5. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG

5.1. Thời điểm xác định Giá Trị Tài Sản Ròng

Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm xác định Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ ETF, Giá Trị Tài Sản Ròng trên một lô Chứng Chỉ Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ tại tất cả các ngày làm việc của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Lô Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Lô Chứng Chỉ Quỹ và làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ chia cho tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành và làm tròn xuống lấy đến hai (02) số thập phân. Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ được hạch toán vào Quỹ.

Việc xác định Giá Trị Tài Sản Ròng do Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ được ủy quyền thực hiện và phải có xác nhận của Ngân Hàng Giám Sát về việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều Lệ. Việc xác nhận giá trị thực hiện bằng văn bản, hoặc truy xuất thông qua hệ



thông tin điện tử của Ngân Hàng Giám Sát đã được Công Ty Quản Lý Quỹ chấp thuận. Trường hợp bị định giá sai, Ngân Hàng Giám Sát phải thông báo và yêu cầu Công Ty Quản Lý Quỹ điều chỉnh trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi phát hiện sự việc.

5.2. Nguyên tắc, phương pháp xác định Giá Trị Tài Sản Ròng

- **Ngày Định Giá:** Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ ETF SSIAM HNX30 được xác định hàng ngày và cuối tháng. Trong trường hợp Ngày Định Giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì Ngày Định Giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó.

Đối với kỳ định giá hàng tháng, Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ ETF SSIAM HNX30 được xác định tại ngày cuối cùng của tháng và Ngày Định Giá là ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo.

- **Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu trên một Chứng Chỉ Quỹ (iNAV):** iNAV được xác định trên cơ sở giá thị trường được thực hiện gần nhất của Danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu hoán đổi. Giá trị này được tính và cung cấp bởi Sở Giao Dịch Chứng khoán Hà Nội.

iNAV chỉ là giá trị tham chiếu, không phải là giá trị để xác định giá giao dịch. iNAV được cập nhật tối thiểu mười lăm giây (15s) một lần và được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ và trên hệ thống của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

- **Phương pháp xác định:**

- Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ (NAV) được xác định bằng tổng giá trị tài sản trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ. Tổng giá trị tài sản của Quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường) tại ngày liền trước ngày định giá. Tổng nợ phải trả của Quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày trước ngày định giá.
- Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Lô Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ chia cho tổng số Lô Chứng Chỉ Quỹ và làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Giá Trị Tài Sản Ròng của một Chứng Chỉ Quỹ bằng Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ chia cho tổng số Chứng Chỉ Quỹ đang lưu hành tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định Giá, làm tròn xuống lấy đến hai (02) số thập phân.
- Giá Trị Tài Sản Ròng được làm tròn theo quy định trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.
- Phần dư phát sinh từ việc làm tròn Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ được hạch toán vào Quỹ.

Phương pháp xác định cụ thể được quy định trong “Sổ Tay Định Giá” do Công Ty Quản Lý Quỹ xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật và được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt và cũng được ghi rõ trong Phụ lục 4 của Bản Cáo Bạch này.

5.3. Công bố Giá Trị Tài Sản Ròng

Ngay sau khi Ngân Hàng Giám Sát xác nhận, các Giá Trị Tài Sản Ròng sẽ được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Đại Lý Phân Phối và Thành Viên Lập Quỹ theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Việc công bố Giá Trị Tài Sản Ròng cho Nhà Đầu Tư được thực hiện ngay trong ngày giao dịch hoặc tối thiểu không muộn hơn ngày giao dịch tiếp theo.

6. NIÊM YẾT, HỦY NIÊM YẾT CHỨNG CHỈ QUỸ

Chứng chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30 được niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội từ ngày 29/12/2014 theo giấy chấp thuận niêm yết số 697/QĐ-SGDHN ngày 22/12/2014 của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

Chứng Chỉ Quỹ ETF bị hủy niêm yết trong các trường hợp sau:

a) Mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu (tracking error-TE) liên tục trong ba (03) tháng gần nhất vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán, trong đó mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu của tuần hiện tại (t) được xác định theo công thức sau:

$$TF_t = \sqrt{n} \sqrt{\frac{1}{n-1} \sum_{i=-n}^{-1} (R_i - \bar{R})^2}$$

Trong đó: R_i là mức chênh lệch giữa biến động giá trị tài sản ròng của quỹ và biến động của chỉ số tham chiếu của tuần thứ i trở về trước, kể từ tuần hiện tại (t), được xác định theo công thức sau:

$$R_i = \ln \left[\frac{NAV_i}{NAV_{i-1}} \right] - \ln \left[\frac{Ch\ s\ tham\ chiếu_i}{Ch\ s\ tham\ chiếu_{i-1}} \right]$$

$$\bar{R} = \frac{1}{n} \sum_{i=-n}^{-1} R_i$$

$n = 26$

Trường hợp thời gian hoạt động của Quỹ chưa tới sáu (06) tháng, n là số tuần, kể từ tuần Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Thành Lập Quỹ có hiệu lực.

- b) Không thể xác định được Chỉ Số Tham Chiếu vì các nguyên nhân bất khả kháng đã được quy định rõ tại bộ nguyên tắc về xác định chỉ số;
- c) Quỹ giải thể theo quy định tại Điều 20 Thông Tư 229;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và tại Điều Lệ Quỹ.

Trường hợp mức sai lệch của Quỹ ETF vượt quá 80% mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội đồng thời công bố thông tin theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Thông Tư 229 trong vòng 24h, ngay sau khi phát sinh sự việc. Trong vòng ba (03) tháng, Công Ty Quản Lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại Danh Mục Đầu Tư của Quỹ, bảo đảm mức sai lệch không vượt quá 80% mức sai lệch tối đa.

Mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu

Mức sai lệch tối đa so với Chỉ Số Tham Chiếu của Quỹ ETF niêm yết theo quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội là 15%. Công Ty Quản Lý Quỹ cần đảm bảo mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu (tracking error-TE) của Quỹ liên tục trong ba (03) tháng gần nhất không vượt quá mức sai lệch tối đa này.

XII. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

1. Thông tin tài chính

Báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ công bố và cập nhật hàng năm sau khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua. Nhà Đầu Tư có thể tham khảo báo cáo tài chính được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc liên lạc trụ sở chính Công Ty Quản Lý Quỹ để nhận được bản sao báo cáo tài chính năm gần nhất.

2. Phí và lệ phí

2.1. Các loại phí do Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ trả

2.1.1. Phí Phát Hành

a) **Phí Phát Hành trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng (IPO)**

- Là phí mà Nhà Đầu Tư phải trả khi mua một (01) Lô Chứng Chỉ Quỹ trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng (IPO). Phí này được thu khi phát hành lần đầu, và tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch của một lô chứng chỉ quỹ ETF SSIAM HNX30.
- Phí Phát Hành áp dụng cho Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ góp vốn bằng Chứng Khoán Cơ Cấu: **0%** trên giá trị giao dịch của Lô Chứng Chỉ Quỹ.

b) **Phí Phát Hành áp dụng cho giao dịch hoán đổi Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30**

- Là phí mà Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ phải trả khi thực hiện giao dịch hoán đổi Chứng Khoán Cơ Cấu lấy Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30, sau khi Quỹ ETF SSIAM HNX30 được thành lập. Phí này được thu khi thực hiện giao dịch hoán đổi, và được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30.
- Phí Phát Hành: **0%** trên giá trị giao dịch của Lô Chứng Chỉ Quỹ.

2.1.2. Phí Mua Lại

- Là phí mà Nhà Đầu Tư/Thành Viên Lập Quỹ phải trả khi thực hiện giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ lấy Chứng Khoán Cơ Cấu, sau khi Quỹ ETF SSIAM HNX30 được thành lập. Phí này được thu khi thực hiện giao dịch hoán đổi, và được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch Chứng Chỉ Quỹ ETF SSIAM HNX30.

Phí Mua Lại sẽ được trừ vào số tiền chênh lệch giữa giá trị của Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF và giá trị Danh Mục Chứng Khoán Cơ Cấu, trong trường hợp Phí Mua Lại lớn hơn phần tiền chênh lệch, Nhà Đầu Tư phải chuyển khoản phần tiền còn thiếu này vào tài khoản của Quỹ ETF tại Ngân Hàng Giám Sát chậm nhất vào 11h00 ngày T+1 (một ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Hoán Đổi).

- Phí Mua Lại:
 - Phí mua lại áp dụng cho Nhà Đầu Tư: **0,1%** trên giá trị giao dịch của Lô Chứng Chỉ Quỹ.
 - Phí mua lại áp dụng cho Thành Viên Lập Quỹ: **0%** trên giá trị giao dịch của Lô Chứng Chỉ Quỹ.

2.2. Các loại phí do Quỹ trả

a) Phí Quản Lý Quỹ

- Phí Quản Lý Quỹ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý quỹ ETF SSIAM HNX30. Phí Quản Lý được tính trên tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.
- Phí Quản Lý Quỹ ETF SSIAM HNX30 là **0,5%** NAV/năm, tối thiểu là 30.000.000 VNĐ/tháng
- Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính Phí Quản Lý vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
 - Phí Quản Lý cho kỳ định giá = Số lớn hơn giữa [Phí tối thiểu hàng tháng*số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá/ số ngày trong tháng] và [Tỷ lệ Phí Quản Lý Quỹ tính theo năm đang được áp dụng trong kỳ tính phí x NAV tại ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)].

b) Phí Giám Sát, Phí Lưu Ký

- Phí Lưu Ký, Giám Sát được trả cho Ngân Hàng Giám Sát để thực hiện dịch vụ lưu ký tài sản Quỹ và giám sát hoạt động của Công Ty Quản Lý Quỹ. Phí Lưu Ký, Giám Sát được tính trên tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ.
- Phí Lưu Ký: **0,03% NAV/năm**
Phí Lưu Ký tối thiểu (không bao gồm phí giao dịch chứng khoán và phí hoán đổi danh mục): 10.500.000 VNĐ/tháng
- Phí Giám Sát (tính trên tần suất giao dịch hoán đổi hàng tuần): **0,05% NAV/năm**
Phí Giám Sát tối thiểu (tính trên tần suất giao dịch hoán đổi hàng tuần): 21.000.000 VNĐ/tháng
- Tổng số Phí Lưu Ký Và Giám Sát tuân thủ theo quy định của pháp luật.
- Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính Phí Lưu Ký, Giám Sát vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau:
Phí Lưu Ký, Giám Sát (chưa bao gồm phí giao dịch chứng khoán) cho kỳ định giá = Số lớn hơn giữa [Phí tối thiểu hàng tháng*số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá/ số ngày trong tháng] và [Tỷ lệ % phí lưu ký, giám sát (năm) x NAV tại Ngày Định Giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)].

c) Phí Dịch Vụ Quản Trị Quỹ

- Phí Dịch Vụ Quản Trị Quỹ được trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ.
- Phí Dịch Vụ Quản Trị Quỹ ETF (tính trên tần suất giao dịch hoán đổi hàng tuần): **0,04% NAV/năm**
Phí Dịch Vụ Quản Trị Quỹ tối thiểu (tính trên tần suất giao dịch hoán đổi hàng tuần): 18.500.000 VNĐ/tháng
Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính phí quản trị quỹ vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau

Phí Dịch Vụ Quản Trị Quỹ cho kỳ định giá = Số lớn hơn giữa [Phí tối thiểu hàng tháng*số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá/ số ngày trong tháng] và [Tỷ lệ % Phí Dịch Vụ Quản Trị Quỹ (năm) x NAV tại ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của năm (365 hoặc 366)].

d) Phí Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng

- Phí Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng được trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng cho Quỹ.
- Phí Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng: 5.000.000 VNĐ/tháng (chưa bao gồm thuế VAT).
- Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính Phí Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau
Phí Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng cho kỳ định giá = Tỷ lệ % Phí Dịch Vụ Đại Lý Chuyển Nhượng (tháng) x NAV tại ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của tháng (28 hoặc 29 hoặc 30 hoặc 31).

e) Phí Quản Lý Và Vận Hành Chỉ Số Tham Chiếu

- Phí Quản Lý Và Vận Hành Chỉ Số Tham Chiếu được trả cho Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội cho dịch vụ quản lý và vận hành Chỉ Số HNX30.
- Phí Quản Lý Và Vận Hành Chỉ Số Tham Chiếu là: 2.000.000 VNĐ/tháng (miễn phí năm đầu tiên)

- Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính Phí Dịch Vụ Quản lý và Vận Hành Chỉ Số Tham Chiếu vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau

Phí Dịch Vụ Quản lý và Vận Hành Chỉ Số Tham Chiếu cho kỳ định giá = Tỷ lệ % Phí Dịch Vụ Quản lý và Vận Hành Chỉ Số Tham Chiếu (tháng) x NAV tại ngày định giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của tháng (28 hoặc 29 hoặc 30 hoặc 31).

f) Phí trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu (iNAV)

- Phí cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu (iNAV) trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu.
- Phí cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu (iNAV): 2.000.000 VNĐ/tháng (miễn phí năm đầu tiên)
- Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.
- Công thức tính Phí cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu (iNAV) vào mỗi kỳ định giá được xác định như sau

Phí cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu (iNAV) cho kỳ định giá = Tỷ lệ % Phí cung cấp dịch vụ tính Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu (iNAV) (tháng) x NAV tại Ngày Định Giá x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá / số ngày thực tế của tháng (28 hoặc 29 hoặc 30 hoặc 31).

g) Các loại phí và lệ phí khác

Các chi phí khác của Quỹ bao gồm:

- Phí giao dịch bao gồm phí môi giới, phí chuyển nhượng các giao dịch tài sản của quỹ phải trả cho công ty chứng khoán;
- Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;
- Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;
- Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà Đầu Tư; chi phí công bố thông tin của Quỹ; chi phí tổ chức họp Đại Hội Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ;
- Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ;
- Chi phí liên quan đến việc thuê các tổ chức độc lập cung cấp dịch vụ định giá, đánh giá tài sản Quỹ;
- Thủ lao cho Ban Đại Diện Quỹ;
- Các chi phí hợp lý và hợp lệ và được Ban Đại Diện Quỹ quyết định;
- Chi phí bảo hiểm (nếu có);
- Thuế, phí, lệ phí mà Quỹ phải thanh toán theo quy định của pháp luật;
- Lãi tiền vay phải trả cho các khoản vay của Quỹ phù hợp với Điều Lệ Quỹ và quy định của pháp luật;
- Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Các chỉ tiêu hoạt động

Trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc quý II và quý IV hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin về tỷ lệ chi phí hoạt động quỹ trên các trang thông tin điện tử của Công Ty

Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ, Đại Lý Phân Phối sau khi giá trị này đã được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận, bảo đảm tính chính xác theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chi phí hoạt động (\%)} = \frac{\text{Tổng chi phí hoạt động của quỹ trong 12 tháng gần nhất} \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong 12 tháng gần nhất}}$$

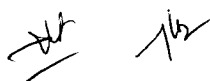
Trường hợp Quỹ thành lập và hoạt động dưới một năm, tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định theo công thức sau:

$$\text{Tỷ lệ chi phí hoạt động (\%)} = \frac{\text{Tổng chi phí hoạt động} \times 365 \text{ ngày} \times 100\%}{\text{Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ báo cáo} \times \text{Thời gian quỹ đã hoạt động (tính theo ngày từ thời điểm cấp phép)}}$$

Trong đó, Giá Trị Tài Sản Ròng trung bình trong một kỳ của quỹ là tổng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ tính tại các ngày định giá trong kỳ đó chia cho số ngày định giá Chứng Chỉ Quỹ trong cùng kỳ.

4. Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Quỹ

- Quỹ chi trả lợi tức quỹ bảo đảm nguyên tắc:
 - Phù hợp với chính sách phân chia lợi nhuận quy định tại Điều Lệ Quỹ;
 - Thực hiện sau khi Quỹ đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều Lệ Quỹ (nếu có);
 - Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải bảo đảm có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và bảo đảm giá trị tài sản ròng không thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng;
 - Trường hợp phân phối lợi tức bằng Chứng Chỉ Quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
- Hình thức phân chia lợi nhuận có thể bằng tiền hoặc bằng Chứng Chỉ Quỹ.
- Việc phân chia lợi nhuận của Quỹ được thực hiện trên cơ sở đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ (nếu được ủy quyền) chấp thuận.
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư.
- Nhà Đầu Tư có trong Danh sách Nhà Đầu Tư tại Ngày Giao dịch được công bố bởi Công Ty Quản Lý Quỹ cho việc phân chia lợi nhuận ("Ngày Chốt Danh Sách") được coi là đủ điều kiện để nhận lợi nhuận được phân chia. Trường hợp Nhà Đầu Tư đã chuyển nhượng số đơn vị quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm Ngày Chốt Danh Sách và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi nhuận.
- Ngân Hàng Giám Sát có trách nhiệm chi trả ngay cho Nhà Đầu Tư, Thành Viên Lập Quỹ vào tài khoản của chính các tổ chức, cá nhân này theo chỉ thị của Công Ty Quản Lý Quỹ. Phí chuyển khoản ngân hàng cho phần cổ tức này sẽ do Nhà Đầu Tư chịu.
- Sau khi phân chia lợi nhuận, Công Ty Quản Lý Quỹ phải gửi cho Nhà Đầu Tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:
 - Hình thức phân chia lợi nhuận
 - Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;



- Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng Chứng Chỉ Quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng Chứng Chỉ Quỹ);

5. Chính sách thuế

Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán Chứng Chỉ Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của Pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ ETF SSIAM HNX30.

6. Dự báo kết quả hoạt động của Quỹ

Các dự báo, ước đoán về tình hình kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán nêu trong Bản Cáo Bạch này không hàm ý đảm bảo về kết quả hoạt động trong tương lai của Quỹ.

7. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ

- Công Ty Quản Lý Quỹ định kỳ hàng tháng, quý, năm phải gửi Nhà Đầu Tư thống kê giao dịch và báo cáo về thay đổi Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ. Thời hạn cung cấp thông tin không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Nhà Đầu Tư.
- Báo cáo hoạt động Quỹ: được thực hiện định kỳ theo quy định của pháp luật
- Các báo cáo này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, và cung cấp cho Nhà Đầu Tư tại văn phòng Công Ty Quản Lý Quỹ.

XIII. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

1. Để hạn chế những xung đột lợi ích giữa Quỹ ETF SSIAM HNX30 và các quỹ ủy thác đầu tư của Công Ty Quản Lý Quỹ, hạn chế xung đột lợi ích giữa Quỹ ETF SSIAM HNX30 và Công Ty Quản Lý Quỹ, Công Ty Quản Lý Quỹ có nghĩa vụ:
 - Tách biệt chiến lược đầu tư, mục tiêu đầu tư của mỗi Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý;
 - Tách biệt tài sản của Công Ty Quản Lý Quỹ với tài sản của các Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý, tài sản của Nhà Đầu Tư ủy thác; tách biệt tài sản của các Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý.
2. Tất cả các giao dịch chứng khoán của Chủ sở hữu (Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn – SSI), Chủ Tịch Công Ty Quản Lý Quỹ, thành viên Ban Điều Hành, Kiểm Soát Viên, người hành nghề quản lý quỹ và nhân viên của Công Ty Quản Lý Quỹ phải được báo cáo và kiểm soát phù hợp với quy định của Điều Lệ Quỹ và pháp luật hiện hành;
3. Hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro được thiết lập để giám sát việc xung đột lợi ích trong Công Ty Quản Lý Quỹ.

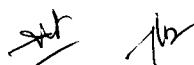
XIV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ

Việc công bố thông tin của Quỹ được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:

- Trên trang thông tin điện tử và các ấn phẩm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Thành Viên Lập Quỹ; hoặc
- Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật

Công Ty Quản Lý Quỹ định kỳ hàng tháng, quý, năm phải gửi Nhà Đầu Tư thống kê giao dịch và báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ. Thời hạn cung cấp thông tin không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Nhà Đầu Tư.

Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư:



- Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt; báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán;
- Báo cáo tổng kết về hoạt động quản lý quỹ bán niên và cả năm;
- Báo cáo thống kê về phí giao dịch trong hoạt động đầu tư của quỹ, bán niên và cả năm;
- Báo cáo về hoạt động đầu tư của quỹ, hàng tháng, quý, bán niên và cả năm.

Trong vòng hai mươi bốn (24) giờ sau khi kết thúc phiên giao dịch tại Ngày Giao Dịch Hoán Đổi, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty và Sở Giao dịch Chứng khoán các thông tin sau:

- Danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu đã sử dụng để hoán đổi;
- Số Lô Chứng Chỉ Quỹ ETF đã phát hành, đã mua lại từ các Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư; chênh lệch so với Ngày Giao Dịch Hoán Đổi trước đó;
- Thông tin về khối lượng Chứng Chỉ Quỹ ETF niêm yết, giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán; thông tin về biến động giá giao dịch Chứng Chỉ Quỹ ETF, giá đóng cửa cuối ngày của Chứng Chỉ Quỹ ETF, biến động giá so với ngày giao dịch trước đó;
- Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng trên một Lô Chứng Chỉ Quỹ, Giá Trị Tài Sản Ròng Trên Một Chứng Chỉ Quỹ và biến động các giá trị này; biến động Giá Trị Tài Sản Ròng tham chiếu trong ngày; Chỉ Số Tham Chiếu và biến động của Chỉ Số Tham Chiếu;
- Việc tạm ngừng nhận và thực hiện các lệnh giao dịch hoán đổi (nếu có);
- Sai lệch của cơ cấu đầu tư và việc điều chỉnh lại danh mục Chứng Khoán Cơ Cấu đầu tư (nếu có);
- Việc định giá sai Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ (nếu có);
- Giải thể Quỹ (nếu có);
- Thay thế Ngân Hàng Giám Sát (nếu có);
- Việc sửa, hủy lỗi giao dịch (nếu có);
- Các thông tin khác nếu có liên quan (nếu có).

Định kỳ hàng tuần, Công Ty Quản Lý Quỹ công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty mức sai lệch so với Chỉ Số Tham Chiếu (tracking error - TE).

Định kỳ sáu (06) tháng, cả năm, Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công Ty các nội dung sau:

- Thông tin về hiệu quả hoạt động của Quỹ ETF so với Chỉ Số Tham Chiếu (nếu có);
- Thông tin về các hoạt động phân phối lợi nhuận (nếu có);
- Tỷ lệ chi phí hoạt động Quỹ ETF. Việc công bố thông tin về tỷ lệ chi phí hoạt động được xác định trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày, kể từ ngày kết thúc Quý II và Quý IV hàng năm.

Trong hoạt động giao dịch chứng khoán, Quỹ ETF phải tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin về giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và người có liên quan theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Bộ Tài Chính, trừ các giao dịch hoán đổi với Thành Viên Lập Quỹ, Nhà Đầu Tư.

XV. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà Đầu Tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của SSIAM hoặc các Thành Viên Lập Quỹ trong giờ làm việc.

SSIAM sẵn sàng giải đáp mọi thắc mắc của Nhà Đầu Tư qua số điện thoại (84.4) 3936 6321 hoặc gửi email tới địa chỉ ssiam@ssi.com.vn.

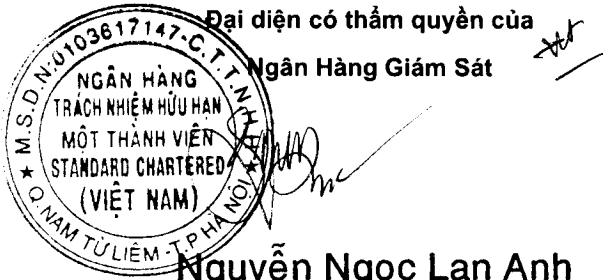
XVI. CAM KẾT

Công Ty Quản Lý Quỹ cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin và các tài liệu đính kèm trong Bản Cáo Bạch này.

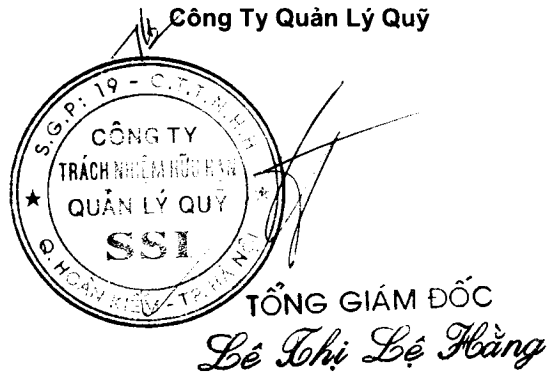
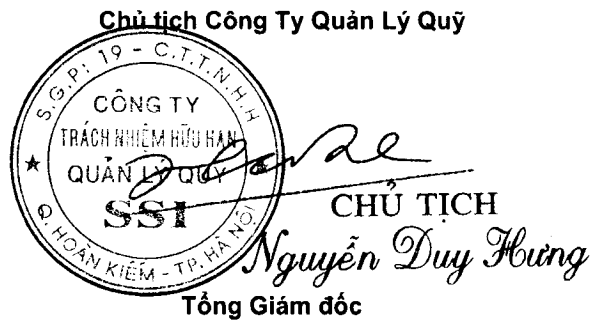
XVII. PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

1. Danh sách các Thành Viên Lập Quỹ, Đại Lý Phân Phối Và Địa Điểm Cung Cấp Bản Cáo Bạch Của Quỹ ETF SSIAM HNX30
2. Các mẫu biểu liên quan đến giao dịch đăng ký góp vốn thành lập quỹ và hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ ETF.
3. Điều Lệ Quỹ Tóm Tắt
4. Phương Pháp Xác Định Giá Trị Tài Sản

Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2015



Nguyễn Ngọc Lan Anh
Giám Đốc Nghiệp Vụ Khối Thị Trường
Tài Sản Và Dịch Vụ Chứng Khoán



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN LẬP QUỸ, ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI VÀ ĐỊA ĐIỂM CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH CỦA QUỸ ETF SSIAM HNX30

1. Danh sách các Thành Viên Lập Quỹ kiêm Đại Lý Phân Phối

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN (SSI)

Trụ sở chính: 72 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: +84 8 38242897 - Fax: +84 8 38242997

Các địa điểm nhận lệnh giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Sài Gòn bao gồm:

Trụ sở chính: 72 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: +84 8 38242897 - Fax: +84 8 38242997

Chi Nhánh Hà Nội: 1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: +84 4 39366321, +84 4 62888885, Fax: +84 4 39366311

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM (VCBS)

Trụ sở chính: Tầng 12&17, toà nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 04.39366990 Fax: 04.39360262

Các địa điểm nhận lệnh giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ của VCBS bao gồm:

Trụ sở chính: Tầng 12&17, toà nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 04.39366990 Fax: 04.39360262

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: Tầng 1&7, Toà Nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. HCM
Điện thoại: 08.38208116 Fax: 08.38208117

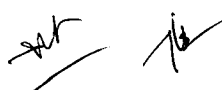
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT (VNDIRECT)

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: 04.39724568 Fax: 04.39724600

Các địa điểm nhận lệnh giao dịch hoán đổi Chứng Chỉ Quỹ của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT bao gồm:

Phòng giao dịch – Hội sở: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: 04.39724568 Fax: 04.39724600

Chi nhánh Hồ Chí Minh: Tòa nhà THE 90th PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08.3914 6925 Fax: 08.39146924



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)

Trụ sở chính: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (+84.4) 3928 8080 Fax: (+84.4) 3928 9888

Các địa điểm nhận lệnh giao dịch hoán đổi của Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Bảo Việt bao gồm:

Phòng giao dịch – Hội sở: Số 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (+84.4) 3928 8080 Fax: (+84.4) 3928 9888

Phòng giao dịch 11 Nguyễn Công Trứ: 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3.821 8564 Fax: (84-8) 3.821 8566

2. Danh sách các Đại Lý Phân Phối khác

Hiện tại Quỹ ETF SSIAM HNX30 chưa có Đại Lý Phân Phối khác ngoài các Đại Lý Phân Phối nêu tại mục 1. Trong trường hợp Quý có thêm Đại Lý Phân Phối mới, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ có cập nhật đến Nhà Đầu Tư.

